

THÔNG BÁO
Kết quả giải quyết tố cáo

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Minh
Địa chỉ: Số 38 Tô Hiến Thành, Phường Tân Lợi,
Thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 01/12/2016 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kết luận số 9756/KL-UBND kết luận nội dung tố cáo đối với ông Trần Văn Thiện, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk (viết tắt là Công ty Cấp nước Đắk Lắk).

Theo quy định của pháp luật về tố cáo và theo yêu cầu của người tố cáo là ông Nguyễn Văn Minh, Địa chỉ: Số 38 Tô Hiến Thành, Phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột; Chủ tịch UBND tỉnh thông báo kết quả giải quyết tố cáo nêu trên như sau:

A. KẾT QUẢ XÁC MINH VÀ KẾT LUẬN

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁN BỘ, QUY HOẠCH, LUÂN CHUYỂN VÀ BỔ NHIỆM CÁN BỘ

1. Việc bổ nhiệm con ruột là ông Trần Tiến Thọ và cháu là Nguyễn Vương Thanh Thạch:

a) Nội dung đơn đối với ông Trần Tiến Thọ:

- Ngày 28/12/2012, Giám đốc Cty đã bổ nhiệm con ruột của mình là ông Trần Tiến Thọ - cán bộ phòng kỹ thuật giữ chức Phó Phòng kỹ thuật Công ty không thông qua Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Cty, mà chỉ cần họp Ban Giám đốc và Trưởng Phòng Tổ chức Công ty?

- Ngày 16/9/2013, Giám đốc Cty tiếp tục bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ - Phó Phòng kỹ thuật, giữ chức Quyền Trưởng Phòng không tổ chức họp Ban Giám đốc Cty và các cán bộ chủ chốt công ty để lấy phiếu tín nhiệm về chính quyền, cũng như không họp lấy phiếu tín nhiệm trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Cty, mà chỉ cần bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức Công ty?

- Ngày 15/4/2014, Giám đốc Cty bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ - Phó Phòng kỹ thuật lên chức Trưởng Phòng Kỹ thuật Công ty, mà không cần nguyên Quyền Trưởng phòng bổ nhiệm lên Trưởng phòng?

- Về năng lực phẩm chất của ông Trần Tiến Thọ: Trách nhiệm của ông Thọ trong việc tham gia giám sát công trình khối 6, 7 Buôn Ky, nhưng công trình thi công không đúng thiết kế, thi công thiếu khối lượng, thi công không đúng chủng loại vật tư

với số tiền sai phạm là 1.358.082.599 đồng theo Kết luận số 31/KL-TTr, ngày 26/7/2012 của Thanh tra tỉnh. Trách nhiệm của ông Thọ, Trưởng Phòng Kỹ thuật, kiêm nhiệm Ban quản lý dự án Ea Chu Cấp đối với việc chậm tiến độ thi công công trình (theo Kế hoạch tháng 4/2014 của Giám đốc giao).

Kết quả xác minh:

* Về quy trình bổ nhiệm:

- Ngày 28/12/2012, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty đã họp về công tác cán bộ và tổ chức bổ phiếu tín nhiệm, bổ nhiệm các chức danh của công ty, trong đó có ông Trần Tiến Thọ được giới thiệu vào chức danh Phó Trưởng Phòng kỹ thuật, với số phiếu tín nhiệm 9/9, đạt 100%; cùng ngày 28/12/2012, Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty đã họp, thống nhất bổ nhiệm ông Thọ với số phiếu tín nhiệm trên 50%.

- Ngày 28/12/2012, Ban Giám đốc họp và biểu quyết 3/3, đạt 100% thống nhất bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng kỹ thuật.

- Ngày 28/12/2012, Giám đốc Công ty có Quyết định số 70/QĐ-CNĐTXD về việc bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ, cán bộ kỹ thuật giữ chức Phó Trưởng Phòng kỹ thuật kể từ ngày 01/01/2013.

- Ngày 04/5/2013, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp mở rộng đến cán bộ chủ chốt lấy phiếu tín nhiệm quy hoạch các chức danh chính quyền nhiệm kỳ 2012 - 2017 và nhiệm kỳ 2017 - 2022; trên cơ sở kết quả lấy phiếu tín nhiệm, ngày 06/5/2013 Đảng ủy Công ty lập danh sách trích ngang quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017, ông Trần Tiến Thọ được quy hoạch chức danh Trưởng Phòng Kỹ thuật (số phiếu tín nhiệm 23/24, đạt 95,8%).

- Ngày 16/9/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 44/QĐ-CNĐTXD về việc bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ, giữ chức Quyền Trưởng Phòng kỹ thuật. Do Phòng Tổ chức- Hành chính tham mưu Giám đốc Công ty bổ nhiệm ông Thọ giữ chức Quyền Trưởng Phòng kỹ thuật không đúng quy trình nên ngày 27/01/2014 tại cuộc họp Ban chấp hành Đảng bộ Công ty, ông Nguyễn Văn Tin-Trưởng Phòng Tổ chức- Hành chính báo cáo giải trình, nhận khuyết điểm về việc này.

- Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự ngày 28/3/2014 của Phòng Tổ chức Hành chính; ngày 11/4/2014 Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp lấy phiếu tín nhiệm, bổ nhiệm các chức danh Trưởng phòng, trong đó ông Trần Tiến Thọ được đề nghị bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật với số phiếu tín nhiệm 8/8/9, đạt 88,9%; cùng ngày 11/4/2014, Ban Giám đốc Công ty họp lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm cán bộ chủ chốt, trong đó ông Trần Tiến Thọ được đề nghị bổ nhiệm chức vụ Trưởng Phòng kỹ thuật, với số phiếu tín nhiệm 4/4, đạt 100%.

- Ngày 14/4/2014, Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 32/2014/QĐ-CNĐTXD về việc thu hồi Quyết định số 44/QĐ-CNĐTXD.

- Ngày 15/4/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 34/QĐ-CNĐTXD về việc bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ giữ chức Trưởng phòng Kỹ thuật.

* Về năng lực phẩm chất của ông Trần Tiến Thọ:

- Về trách nhiệm liên quan đến sai phạm tại công trình khối 6, 7 Buôn Ky, tại nội dung thứ 4, Mục I, Phần B Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26 tháng 7 năm 2012 của

Chánh Thanh tra tỉnh đã kết luận: "...Đối với công trình cấp nước sinh hoạt khối 6, 7 khu vực Buôn Ky, phường Thành Nhất: Thi công không đúng hồ sơ thiết kế, không đúng chủng loại vật tư, dự toán tính thừa so với hồ sơ thiết kế không thi công nhưng vẫn nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán vượt số tiền 1.358.082.599 đồng. Trách nhiệm trực tiếp về sai phạm trong việc thi công không đúng thiết kế và không đúng chủng loại vật tư thuộc về ông Nguyễn Vương Thành, Đội trưởng Đội xây lắp số 3 thuộc Công ty Cấp nước Đăk Lăk là người nhận khoán trực tiếp thi công công trình; ông Hoàng Văn Nam cán bộ kỹ thuật giám sát thi công công trình; Giám đốc Công ty TNHH Hải Tài là đơn vị giám sát của chủ đầu tư...". Không quy trách nhiệm cho ông Trần Tiến Thọ về sai phạm này.

- Trách nhiệm của ông Trần Tiến Thọ dẫn đến chậm tiến độ thi công công trình Ea Chu Cấp (theo Kế hoạch tháng 4/2014 của Giám đốc giao): Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 4 năm 2014 của Công ty Cấp nước Đăk Lăk thì Phòng Kỹ thuật (ông Trần Tiến Thọ làm Trưởng phòng) được giao: "Giám sát chất lượng, khối lượng thi công, hồ sơ hoàn công, nhật ký công trình, các thủ tục liên quan, kiểm tra những công việc tồn đọng đơn vị thi công chưa thực hiện. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công Hệ thống cấp nước Ea Chu Cấp đưa nhà máy vào vận hành sử dụng".

Qua kiểm tra cho thấy: Công trình khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước cho TP Buôn Ma Thuột do Công ty Cấp nước Đăk Lăk làm chủ đầu tư; ngày 18/3/2013 Công ty đã ký Hợp đồng tư vấn giám sát số 13/2013/HĐTVGS với Công ty TNHH tư vấn xây dựng Cao Nguyên. Theo Hợp đồng thì Công ty TNHH tư vấn xây dựng Cao Nguyên có trách nhiệm: "Giám sát thi công xây dựng công trình đúng tiến độ, đúng thiết kế, đảm bảo chất lượng và an toàn; thường xuyên quản lý, giám sát, đôn đốc các nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung cấp lắp đặt thiết bị đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đã đề ra...".

Đối với Phòng Kỹ thuật, sau khi được giao nhiệm vụ, Phòng đã cử 02 cán bộ (Nguyễn Thành Trung, Phạm Bá Duy) làm việc với tư vấn giám sát để rà soát lại tiến độ công trình, những tồn đọng và hướng giải quyết để báo cáo lại Lãnh đạo Công ty; đồng thời Phòng cũng đã tham mưu cho Lãnh đạo Công ty có Công văn số 99/CV-DA ngày 21/4/2014, Công văn số 132/CV-DA ngày 19/5/2014 yêu cầu đẩy nhanh tiến độ thi công công trình Ea Chu Cấp; thay mặt chủ đầu tư kiểm tra, rà soát các thủ tục pháp lý, hồ sơ quản lý chất lượng, hoàn công, khối lượng công trình...

Qua làm việc với ông Trần Văn Thiện: Kế hoạch sản xuất tháng 4/2014 của Công ty giao nhiệm vụ cho các phòng theo chức năng nhiệm vụ, nhằm để phối hợp với Công ty TNHH tư vấn xây dựng Cao Nguyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tiến độ thi công công trình. Phòng Kỹ thuật đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tháng 4/2014 Công ty giao cho.

- Theo kết quả đánh giá, phân loại Đảng viên năm 2014 của Đảng ủy Công ty, ông Trần Tiến Thọ là đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Kết luận:

- Nội dung tố cáo Giám đốc Công ty bổ nhiệm con ruột của mình là ông Trần Tiến Thọ, giữ chức Phó Trưởng Phòng kỹ thuật không thông qua Ban thường

vụ, Ban chấp hành đảng bộ Công ty là sai, vì trước khi bổ nhiệm đã tổ chức họp Ban thường vụ, Ban chấp hành đảng bộ, Ban Giám đốc Công ty để bàn bạc và thống nhất.

- Nội dung tố cáo Giám đốc Công ty bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ - Phó Phòng Kỹ thuật, giữ chức Quyền Trưởng Phòng kỹ thuật, không tổ chức họp Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt Công ty để lấy phiếu tín nhiệm về chính quyền, cũng như không họp lấy phiếu tín nhiệm trong Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty là đúng. Tuy nhiên, do việc bổ nhiệm không đúng quy trình nên ngày 14/4/2014 Giám đốc Công ty đã ban hành Quyết định thu hồi Quyết định bổ nhiệm này. Do đó Quyết định bổ nhiệm ông Trần Tiến Thọ, Phó trưởng Phòng Kỹ thuật giữ chức vụ Trưởng Phòng Kỹ thuật mà không ghi Quyền Trưởng Phòng kỹ thuật là đúng.

- Căn cứ Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26/7/2012 của Chánh Thanh tra tỉnh, sai phạm đối với công trình khối 6, 7 Buôn Ky không quy trách nhiệm cho ông Trần Tiến Thọ. Việc chậm tiến độ thi công công trình Ea Chu Cấp do nhiều nguyên nhân, khi được giao nhiệm vụ Phòng Kỹ thuật Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ, năm 2014 ông Trần Tiến Thọ được phân loại là đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Như vậy, nội dung tố cáo này đối với ông Trần Tiến Thọ là không có cơ sở.

b) Nội dung đơn đối với ông Nguyễn Vương Thanh Thạch:

- Giám đốc Công ty bổ nhiệm cháu bên vợ là ông Nguyễn Vương Thanh Thạch làm Trưởng Phòng kế hoạch vật tư không đúng theo Quyết định số 1991-QĐ/ĐUK ngày 26/8/2013 của Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk.

- Về năng lực phẩm chất của ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, trong quá trình công tác ông Thạch được Giám đốc Công ty tin tưởng thay mặt chủ đầu tư giám sát công trình CuMgar, để xảy ra sai phạm quyết toán không với số tiền 780.924.214 đồng theo Kết luận của Thanh tra tỉnh. Trách nhiệm của ông Thạch, Trưởng Phòng kế hoạch, kiêm nhiệm Ban quản lý dự án Ea Chu Cấp đối với việc chậm tiến độ thi công công trình (theo Kế hoạch tháng 4/2014 của Giám đốc giao).

Kết quả xác minh:

* Quy trình điều động:

- Ngày 20/12/2012, Công ty tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy phiếu tín nhiệm thường xuyên đối với 24 người cho các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty, trong đó ông Nguyễn Vương Thanh Thạch với số phiếu tín nhiệm 20/22, đạt 90,9%.

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty, ông Nguyễn Vương Thanh Thạch được quy hoạch chức danh Trưởng Phòng kế hoạch (số phiếu tín nhiệm 15/24, đạt 62,5%).

- Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự ngày 29/11/2013 của Phòng Tổ chức Hành chính; ngày 05/12/2013 Ban Giám đốc Công ty họp và ngày 19/12/2013 Ban chấp hành Đảng bộ công ty họp thống nhất sắp xếp lại phương án nhân sự Công ty, trong đó thống nhất luân chuyển ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cu M'gar giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch vật tư.

- Ngày 29/12/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 77/QĐ-CNĐTXD về việc điều động ông Nguyễn Vương Thanh Thạch thôi giữ chức Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cư M'gar đến nhận nhiệm vụ Trưởng phòng Kế hoạch vật tư kể từ ngày 02/01/2014.

* Về năng lực phẩm chất của ông Nguyễn Vương Thanh Thạch:

- Về trách nhiệm liên quan đến sai phạm tại công trình CưMgar: Tại nội dung thứ 4, Mục I, Phần B Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Chánh Thanh tra tỉnh đã kết luận: "...Đối với công trình hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Cư Mgar: Dự toán tính thừa so với thiết kế không thi công và thi công không đúng hồ sơ thiết kế nhưng vẫn nghiệm thu, lập hồ sơ quyết toán vượt số tiền 780.924.214 đồng. Do công trình đã được UBND tỉnh quyết toán nên số tiền sai phạm trên phải được thu hồi để nộp Ngân sách nhà nước...Trách nhiệm trực tiếp của sai phạm về thi công không đúng thiết kế thuộc về ông Nguyễn Ngọc Lành, Đội trưởng Đội xây lắp số 2 và ông Nguyễn Phương Thành, Đội trưởng Đội xây lắp số 3 thuộc Công ty Cấp nước Đăk Lăk, Giám đốc Công ty cấp thoát nước và quản lý công trình đô thị Đăk Nông và Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp và cung ứng vật tư thiết bị ngành nước tỉnh Lâm Đồng là những đơn vị và cá nhân nhận khoán trực tiếp thi công công trình và Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Đăk Lăk là đơn vị giám sát thi công của chủ đầu tư...". Không quy trách nhiệm cho ông Nguyễn Vương Thanh Thạch về sai phạm này.

- Trách nhiệm của ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, Trưởng Phòng kế hoạch đối với việc chậm tiến độ thi công dự án Ea Chu Cấp (theo Kế hoạch tháng 4/2014 của Giám đốc giao): Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 4 năm 2014 của Công ty Cấp nước Đăk Lăk thì Phòng Kế hoạch vật tư (ông Nguyễn Vương Thanh Thạch làm Trưởng phòng) được giao: "Theo dõi tiến độ thi công các hạng mục công trình thuộc Dự án cấp nước mặt hồ Ea Chu Cấp".

Qua kiểm tra cho thấy: Phòng Kế hoạch vật tư, sau khi được giao nhiệm vụ, Phòng đã tham mưu cho Lãnh đạo Công ty tổ chức họp, làm việc với nhà thầu (cuộc họp ngày 07/4/2014 về việc đẩy nhanh tiến độ thi công công trình khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp; cuộc họp ngày 03/7/2014 làm việc với nhà thầu, nhà thầu xin gia hạn hợp đồng đến ngày 30/7/2014). Qua theo dõi tiến độ thực hiện của nhà thầu không thực hiện đúng theo cam kết; ngày 05/8/2014, Phòng đã tham mưu lãnh đạo Công ty họp làm việc với nhà thầu: Thống nhất kiểm tra, nghiệm thu khối lượng đã thực hiện làm cơ sở thanh toán, bàn giao khối lượng còn lại cho chủ đầu tư; trên cơ sở kết quả cuộc họp đã tham mưu lãnh đạo công ty có Công văn số 282/BC-CNĐTXD ngày 18/9/2014 gửi UBND tỉnh xin chủ trương thanh lý hợp đồng vì Công ty và nhà thầu đã nhiều cuộc họp, Công ty có nhiều văn bản đôn đốc nhưng nhà thầu thi công vẫn không đảm bảo tiến độ. Tham mưu lãnh đạo Công ty họp với nhà thầu vào các ngày 08/12 và 09/12/2014 triển khai thực hiện Công văn số 1959/SKHĐT ngày 02/12/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, qua đó yêu cầu nhà thầu phải có bản cam kết thời gian hoàn thiện để đưa nước vào mạng lưới trước ngày 05/02/2015...

Qua làm việc với Công ty và giải trình của ông Trần Văn Thiện: Việc theo dõi, báo cáo cho Công ty về tiến độ thi công công trình ông Thạch đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, việc chậm tiến độ của công trình có nhiều nguyên nhân đã được UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư làm rõ tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015 và Công văn số 1959/SKHĐT ngày 02/12/2014, không phải trách nhiệm của ông Thạch. Phòng Kế hoạch vật tư đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tháng 4/2014 Công ty giao cho.

Theo kết quả đánh giá, phân loại Đảng viên của Đảng bộ Công ty thì ông Nguyễn Vương Thanh Thạch năm 2014 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Kết luận:

- Việc Giám đốc công ty điều động ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cư M'gar giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch vật tư (chức vụ tương đương) là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; như vậy, nội dung tố cáo sai.

- Căn cứ Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26/7/2012 của Chánh Thanh tra tỉnh, trong đó về sai phạm đối với công trình hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Cư Mgar thì không quy trách nhiệm cho ông Nguyễn Vương Thanh Thạch. Đối với chậm tiến độ thi công công trình Ea Chu Cấp theo giải trình của Công ty thì ông Nguyễn Vương Thanh Thạch đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năm 2014 được phân loại là đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Như vậy, nội dung tố cáo này đối với ông Nguyễn Vương Thanh Thạch là không có cơ sở.

2. Việc điều động, cho thôi giữ chức vụ; quy hoạch, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ:

a) Nội dung đơn: Năm 2012, Giám đốc Công ty cho thôi giữ chức vụ đối với ông Lê Chương, ông Phạm Thanh Hùng và bà Trần Thị Lang. Tuy nhiên, trong thời gian đảm nhận chức vụ các ông, bà trên vẫn hoàn thành nhiệm vụ và không bị vi phạm kỷ luật gì. Mặt khác, quyết định cho thôi chức các ông, bà trên chỉ căn cứ vào cuộc họp Ban Giám đốc và theo đề nghị của Trưởng Phòng tổ chức, mà không thông qua Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty.

Kết quả xác minh:

- Ngày 06/5/2004, Giám đốc Công ty có Quyết định số 44/QĐ-CTN bổ nhiệm ông Lê Chương giữ chức vụ Phó Phòng kế toán tài vụ kể từ ngày 01/5/2004; ngày 31/8/2009 Giám đốc Công ty có Quyết định số 18/QĐ-C.ty bổ nhiệm ông Phạm Thanh Hùng giữ chức vụ Kế toán trưởng; ngày 30/5/2006, Giám đốc Công ty có Quyết định số 69/QĐ-CTCNDTXD bổ nhiệm bà Trần Thị Lang giữ chức vụ Phó Phòng quản lý và Phát triển khách hàng kể từ ngày 01/6/2006.

- Ngày 20/12/2012, Công ty tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy phiếu tín nhiệm thường xuyên các chức danh lãnh đạo, quản lý đối với 24 cá nhân, trong đó có 03 cá nhân nêu trên. Kết quả cụ thể: Ông Phạm Thanh Hùng số phiếu tín nhiệm là 9/22, đạt 40,9%; ông Lê Chương số phiếu tín nhiệm là 10/22, đạt 45,5%; bà Trần Thị Lang số phiếu tín nhiệm là 9/22, đạt 40,9%.

- Ngày 28/12/2012, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp bỏ phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại các chức danh, số phiếu tín nhiệm như sau: Ông Phạm Thanh Hùng là 01/9, đạt 11,1%; ông Lê Chương là 01/9, đạt 11,1%; bà Trần Thị Lang là 01/9, đạt 11,1%.

- Ngày 28/12/2012, Ban Giám đốc Công ty họp và biểu quyết 3/3 đạt 100% thống nhất không bổ nhiệm lại và cho thôi giữ chức vụ đối với ông Lê Chương, ông Phạm Thanh Hùng và bà Trần Thị Lang.

- Ngày 28/12/2012, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tổ chức họp, thống nhất không bổ nhiệm lại cho 03 cá nhân trên vì tín nhiệm trong hội nghị cán bộ chủ chốt và cuộc họp Ban chấp hành Đảng bộ Công ty đạt tỷ lệ thấp và đều là quần chúng bình thường, không phải là quần chúng ưu tú có triển vọng phát triển Đảng.

- Ngày 28/12/2012, Giám đốc Công ty có Quyết số 67/QĐ-CTN cho ông Lê Chương thôi giữ chức vụ Phó Phòng kế toán tài vụ kể từ ngày 01/01/2013; Quyết định số 01/QĐ-C.ty cho ông Phạm Thanh Hùng thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/01/2013; Quyết định số 68/QĐ-CTCNDTXD cho bà Trần Thị Lang thôi giữ chức vụ Phó Phòng quản lý và Phát triển khách hàng kể từ ngày 01/01/2013.

Kết luận:

Theo quy định tại Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo ban hành kèm theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ thì thời hạn bổ nhiệm là 05 năm; khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại. Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm không hoàn thành nhiệm vụ, tín nhiệm thấp thì cần xem xét thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm. Đến ngày 28/12/2012 ông Lê Chương và bà Trần Thị Lang đã hết thời hạn bổ nhiệm, ông Phạm Thanh Hùng chưa hết thời hạn bổ nhiệm (thời hạn bổ nhiệm mới được 03 năm, 04 tháng) và cả 03 trường hợp này đều có tín nhiệm thấp; mặt khác trước khi bổ nhiệm đã tổ chức họp Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Giám đốc Công ty bàn bạc và thống nhất. Do đó việc Giám đốc Công ty quyết định cho các ông, bà trên thôi giữ chức là đúng quy định. Như vậy, nội dung tố cáo sai.

b) Nội dung đơn: Ông Lê Bản Khánh không phải là đảng viên, không được quy hoạch nhưng vẫn được bổ nhiệm Phó Phòng chống thất thoát nước, sau đó ông được quy hoạch Trưởng phòng chống thất thoát nước nhưng lại tiếp tục được bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc không đúng quy hoạch, quy trình bổ nhiệm. Bà Trần Thị Bích Ngọc không phải là đảng viên nhưng vẫn được bổ nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh thị xã Buôn Hồ.

Kết quả xác minh:

* Bổ nhiệm Phó Phòng chống thất thoát nước đối với ông Lê Bản Khánh:

- Tại cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty ngày 20/6/2012 và cuộc họp Ban Giám đốc Công ty ngày 21/6/2012 đã thống nhất bổ nhiệm ông Lê Bản Khánh giữ chức vụ Phó Phòng chống thất thoát nước.

- Ngày 02/7/2012, Giám đốc Công ty có Quyết định số 39/QĐ-CTCNĐTXD bổ nhiệm ông Lê Bản Khánh giữ chức vụ Phó Phòng chống thất thoát nước kể từ ngày 04/7/2012.

* Bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc đối với ông Lê Bản Khánh; Phó Giám đốc Chi nhánh Buôn Hồ đối với bà Trần Thị Bích Ngọc:

- Ngày 20/12/2012, Công ty tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy phiếu tín nhiệm thường xuyên các chức danh lãnh đạo, quản lý công ty đối với 24 cá nhân, ông Lê Bản Khánh số phiếu tín nhiệm là 18/22 đạt 81,8%.

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty, ông Lê Bản Khánh được quy hoạch chức danh Trưởng phòng chống thất thoát nước và Trưởng Phòng kỹ thuật, bà Trần Thị Bích Ngọc được quy hoạch chức danh Giám đốc Chi nhánh Cấp nước thị xã Buôn Hồ.

- Theo Hồ sơ đảng viên do Đảng ủy Công ty quản lý thì ông Lê Bản Khánh được Đảng ủy Khối doanh nghiệp cấp Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng ngày 12/3/2011 và chuẩn y kết nạp tại Quyết định số 2815-QĐ/ĐUK ngày 28/01/2015.

- Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự ngày 28/3/2014 của Phòng Tổ chức Hành chính; ngày 11/4/2014 Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp lấy phiếu tín nhiệm, bổ nhiệm các chức danh; trong đó ông Lê Bản Khánh được đề nghị bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc với số phiếu tín nhiệm 8/8/9 đạt 88,9%, bà Trần Thị Bích Ngọc được đề nghị bổ nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước thị xã Buôn Hồ số phiếu tín nhiệm 7/8/9 đạt 77,8%. Cùng ngày 11/4/2014, Ban Giám đốc Công ty họp lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm cán bộ chủ chốt, trong đó ông Lê Bản Khánh với số phiếu tín nhiệm 4/4 đạt 100%, bà Trần Thị Bích Ngọc số phiếu tín nhiệm 3/4 đạt 75%.

- Ngày 15/4/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 35/QĐ-CTCN bổ nhiệm bà Trần Thị Bích Ngọc giữ chức Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước thị xã Buôn Hồ, thời hạn là 05 năm kể từ ngày 15/4/2014 đến ngày 15/4/2019.

- Ngày 04/7/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 83/2014/QĐ-CTCN bổ nhiệm ông Lê Bản Khánh, Phó phòng chống thất thoát nước giữ chức Giám đốc Chi nhánh Cấp nước huyện Krông Pắc, thời hạn là 05 năm kể từ ngày 15/7/2014 đến ngày 15/7/2019.

Kết luận:

- Nội dung tố cáo ông Lê Bản Khánh không phải là đảng viên nhưng vẫn được Giám đốc Công ty bổ nhiệm Phó Phòng chống thất thoát nước, sau đó lại tiếp tục được bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc và bà Trần Thị Bích Ngọc không phải là đảng viên nhưng vẫn được bổ nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh thị xã Buôn Hồ là sai. Vì theo Quyết định số 397-QĐ/TU ngày 4/01/2012 của Tỉnh ủy Đắk Lắk Quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, quy định về điều kiện bổ nhiệm đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương trong doanh nghiệp nhà nước "Nói chung phải là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc quần chúng ưu tú có triển vọng phát triển đảng"; không quy định tiêu chuẩn đối với chức danh Phó Trưởng phòng. Tại thời điểm bổ nhiệm ông Lê Bản Khánh giữ chức Giám đốc Chi nhánh

Krông Pắc thì ông Khánh là quần chúng ưu tú đã học lớp đối tượng đảng và đến ngày 28/01/2015 đã được chuẩn y kết nạp đảng.

- Nội dung tố cáo ông Lê Bản Khánh không được quy hoạch chức danh Phó trưởng phòng chống thất thoát nước, nhưng được Giám đốc bổ nhiệm chức vụ này là đúng. Trách nhiệm thuộc về Trưởng Phòng Tổ chức hành chính và Giám đốc Công ty.

- Nội dung tố cáo việc bổ nhiệm ông Lê Bản Khánh giữ chức Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc không đúng quy hoạch, quy trình bổ nhiệm là đúng vì: Theo quy hoạch thì ông Lê Bản Khánh được quy hoạch Trưởng Phòng chống thất thoát nước và trước khi bổ nhiệm Công ty không tổ chức họp lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt trong Công ty. Tuy nhiên, việc bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh là tương đương với Trưởng Phòng và đã được Ban chấp hành Đảng bộ và Ban Giám đốc Công ty họp bàn, thống nhất.

Như vậy, nội dung tố cáo đúng một phần.

c) Nội dung đơn: Trường hợp ông Lê Văn Quy cũng giống như trường hợp ông Hùng, ông Chương và bà Lang trước khi bổ nhiệm không phải là đảng viên mà vẫn giữ nguyên Giám đốc xí nghiệp Đầu tư nước và Môi trường.

Kết quả xác minh:

- Ngày 11/11/2008, Chủ tịch hội đồng quản trị có Quyết định số 15/QĐ-HĐQT bổ nhiệm ông Lê Văn Quy giữ chức vụ Giám đốc Xí nghiệp Đầu tư xây dựng nước và Môi trường kể từ ngày 11/11/2008.

- Ngày 20/12/2012, Công ty đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy phiếu tín nhiệm thường xuyên đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý công ty của 24 cá nhân; trong đó ông Lê Văn Quy, số phiếu tín nhiệm 10/22 đạt 45,5%.

- Ngày 28/12/2012, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp về công tác cán bộ và tổ chức bỏ phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại các chức danh của công ty, số phiếu tín nhiệm của ông Lê Văn Quy là 01/9 đạt 11,1%.

- Ngày 28/12/2012, Ban Giám đốc Công ty họp biểu quyết 3/3 (tỷ lệ 100%) thống nhất không bổ nhiệm lại đối với ông Lê Văn Quy.

- Ngày 28/12/2012, Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty họp thống nhất không bổ nhiệm lại đối với ông Lê Văn Quy.

Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có quyết định miễn nhiệm chức Giám đốc Xí nghiệp ĐTXD nước và Môi trường, bố trí công tác khác đối với ông Lê Văn Quy.

Theo báo cáo giải trình của ông Trần Văn Thiện: Ông Lê Văn Quy qua các cuộc họp bỏ phiếu tín nhiệm của cán bộ chủ chốt, Ban Giám đốc, Ban chấp hành Đảng bộ đều có tín nhiệm thấp. Qua phân tích, nhận xét, đánh giá Ban lãnh đạo thấy cần phải bãi nhiệm đối với ông Lê Văn Quy; tuy nhiên do Xí nghiệp đầu tư nước và môi trường này đang tồn tại nhiều công nợ, cần phải thu hồi. Qua tham khảo ý kiến của Phó Giám đốc Công ty phụ trách quản lý xí nghiệp là cần duy trì hoạt động để thu hồi công nợ của xí nghiệp, sẽ xem xét xử lý vào thời điểm thích hợp; chính vì vậy chức vụ của ông Lê Văn Quy vẫn giữ nguyên để giải quyết công nợ, sau đó sẽ có hình thức xử lý phù hợp.

Qua làm việc với Xí nghiệp Đầu tư xây dựng nước và Môi trường thì hiện nay Giám đốc và Kế toán xí nghiệp đang tiếp tục làm việc, duy trì hoạt động và thực hiện thu hồi công nợ.

Kết luận:

Ông Lê Văn Quy được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Xí nghiệp Đầu tư xây dựng nước và Môi trường thuộc Công ty, kể từ ngày 11/11/2008; tính đến ngày 28/12/2012 thời gian bổ nhiệm được 04 năm 01 tháng 17 ngày. Qua các cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm của Công ty, ông Quy đều có tín nhiệm thấp nhưng Giám đốc Công ty chưa có quyết định miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với ông Lê Văn Quy là không đúng quy định tại Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo ban hành kèm theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy, nội dung tố cáo đúng; trách nhiệm thuộc về Giám đốc Công ty.

d) Nội dung đơn: Ông Nguyễn Thanh Hải, là công nhân đang hưởng lương bậc thợ với chức vụ là Trưởng trạm bơm nước, được quy hoạch vào hai vị trí Trưởng phòng thu tiền nước và Trưởng phòng Quản lý khách hàng. Nhưng, Giám đốc Công ty lại tiến hành bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Hải từ công nhân bậc thợ lên thẳng làm Giám đốc chi nhánh cấp nước Huyện Ea Súp, không cần kinh qua chức vụ Phó trưởng phòng, không đúng qui hoạch, không tổ chức họp Ban giám đốc Cty và các cán bộ chủ chốt công ty để lấy phiếu tín nhiệm về chính quyền, cũng không họp lấy phiếu tín nhiệm trong Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ Cty.

Kết quả xác minh:

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty, ông Nguyễn Thanh Hải được quy hoạch chức danh Trưởng Phòng Thu tiền nước và Trưởng phòng Quản lý khách hàng.

- Về tiêu chuẩn: Theo hồ sơ cán bộ do Công ty cung cấp thì ông Nguyễn Thanh Hải tốt nghiệp phổ thông trung học năm 1991; tốt nghiệp đại học Quản trị kinh doanh năm 2007; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2008.

- Về quy trình bổ nhiệm: Căn cứ Phương án tổ chức nhân sự, ngày 29/11/2013 của Phòng Tổ chức hành chính; ngày 05/12/2013 Ban Giám đốc Công ty họp, thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Hải giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Súp.

- Ngày 29/12/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 81/QĐ-CNĐTĐXD điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Hải, Trưởng trạm T35 giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Súp kể từ ngày 02/01/2014.

Theo báo cáo giải trình của ông Trần Văn Thiện về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Hải làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Súp: Căn cứ vào biên bản cuộc họp Ban giám đốc ngày 05/12/2013 về việc bàn bạc thống nhất phương án luân chuyển nhân sự để đảm bảo cho công tác sản xuất; trong đó thống nhất thành lập mới Phòng Pháp chế - Thanh tra và luân chuyển ông Lê Ái Hữu từ Giám đốc Chi nhánh Ea Súp làm Trưởng Phòng Pháp chế - Thanh tra, để đảm bảo kịp thời cho công tác quản lý và sản xuất tại Chi nhánh cấp nước Ea Súp nên đã bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Hải làm Giám đốc Chi nhánh Ea Súp thay thế cho ông Lê Ái Hữu

theo phương án tổ chức nhân sự, luân chuyển, tuyển dụng, điều động công nhân viên chức tháng 12/2013 của Phòng Tổ chức hành chính.

Kết luận:

- Nội dung tố cáo việc bổ nhiệm ông Lê Thanh Hải giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Ea Súp không đúng quy hoạch, không lấy phiếu tín nhiệm của cán bộ chủ chốt, Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Công ty là đúng.

- Nội dung tố cáo việc bổ nhiệm ông Hải từ công nhân bậc thợ lên thẳng làm Giám đốc Chi nhánh, không lấy ý kiến của Ban Giám đốc là sai. Vì khi bổ nhiệm ông Hải đã tốt nghiệp đại học Quản trị kinh doanh và đã họp thống nhất trong Ban Giám đốc Công ty.

Việc bổ nhiệm từ chức vụ Trạm trưởng lên Giám đốc Chi nhánh có cần qua chức vụ Phó trưởng phòng hay không, hiện nay không có quy định nào của Nhà nước hay Điều lệ của Công ty quy định vấn đề này.

Như vậy, nội dung tố cáo đúng một phần. Trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Tổ chức hành chính và Giám đốc Công ty.

đ) Nội dung đơn: Việc cho ông Hồ Ngọc Huệ thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức hành chính, đến nhận nhiệm vụ mới Phó Phòng quản lý và phát triển khách hàng, mặc dù ông Huệ không có bất cứ hình thức kỷ luật nào, lại bị giáng chức từ Trưởng phòng xuống phó phòng; 7 tháng sau ông Huệ lại được luân chuyển làm Phó Phòng Thanh tra - Pháp chế, việc luân chuyển lần thứ hai này, cũng không có trong danh sách qui hoạch, luân chuyển cán bộ quản lý doanh nghiệp ngày 6/5/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ Công ty.

Kết quả xác minh:

- Ông Hồ Ngọc Huệ là Trưởng Phòng tổ chức, theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty, ông Hồ Ngọc Huệ tiếp tục được quy hoạch chức danh Trưởng Phòng tổ chức.

- Qua làm việc với Công ty và báo cáo giải trình của ông Trần Văn Thiện thì ngày 14/9/2013, Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp, phân tích rõ những sai phạm của Hồ Ngọc Huệ như: Thiếu tinh thần trách nhiệm, không trung thực trong công tác, tự ý bố trí, tiếp nhận lao động không theo ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc. Những sai phạm trên của ông Huệ chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (không áp dụng hình thức kỷ luật) nhưng không còn đủ uy tín, điều kiện để giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức hành chính. Qua đó biểu quyết 8/8/9 (88,9%) thống nhất điều động ông Huệ giữ chức Phó Trưởng Phòng Quản lý và Phát triển khách hàng.

- Qua làm việc ông Hồ Ngọc Huệ cho biết: Trong thời gian ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty đi công tác ở Hà Nội (khoảng tháng 8/2013) có chỉ đạo qua điện thoại cho ông Huệ (khi đó ông Huệ đang làm Trưởng phòng Tổ chức hành chính) điều động 02 công nhân trong Đội thuộc Công ty xuống tạm thời trực ca tại Chi nhánh Cấp nước thị xã Buôn Hồ nhưng ông Huệ bố trí 02 người không có tên trong danh sách Công ty xuống Chi nhánh Buôn Hồ làm việc trực ca, 02 người này làm việc được khoảng 06 ngày sau đó Công ty cho nghỉ làm và điều động 02 công nhân của Công ty xuống làm việc.

Trong thời gian làm Trưởng phòng Tổ chức hành chính bản thân thiếu tinh thần trách nhiệm chưa tham mưu thực hiện đầy đủ công tác an toàn lao động dẫn đến Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực lao động.

Các sai phạm trên của Ông, Công ty không xử lý kỷ luật nhưng tháng 9/2013 Công ty điều động Ông thôi giữ chức vụ Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, đến nhận nhiệm vụ mới Phó Phòng Quản lý và Phát triển khách hàng; việc điều động luân chuyển ông về Phó Phòng Quản lý và Phát triển khách hàng là thỏa đáng Ông chấp hành Quyết định của Công ty. Sau đó, đến tháng 4/2014, Công ty điều động Ông đến nhận nhiệm vụ mới với chức vụ Phó Trưởng Phòng Pháp chế - Thanh tra, Ông chấp hành Quyết định của Công ty; các lần điều động Ông không có ý kiến, thắc mắc gì.

Căn cứ Điều 18 Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo ban hành kèm theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ; Điều lệ của Công ty; Điều 24 Quyết định số 1991-QĐ/ĐUK ngày 26/8/2013 của Đảng ủy Khối doanh nghiệp về ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử quy định "*Cán bộ đang giữ chức vụ có nguyện vọng xin thôi giữ chức, cán bộ có sai phạm nhưng chưa đến mức phải kỷ luật cách chức nhưng không còn đủ uy tín, điều kiện để giữ chức vụ, cán bộ xin miễn nhiệm vì sức khỏe, năng lực... thì cơ quan trực tiếp sử dụng cán bộ quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định miễn nhiệm chức vụ của cán bộ và bố trí công tác khác...*". Ngày 16/9/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 42/QĐ-CNĐTXD điều động ông Hồ Ngọc Huệ thôi giữ chức Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, đến nhận nhiệm vụ mới Phó Trưởng Phòng Quản lý và Phát triển khách hàng kể từ ngày 17/9/2013.

- Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự ngày 28/3/2014 của Phòng Tổ chức hành chính; cùng ngày 11/4/2014 Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Giám đốc và Ban Thường vụ Công ty họp, thống nhất điều động ông Hồ Ngọc Huệ, Phó Trưởng Phòng quản lý và phát triển khách hàng, giữ chức vụ mới Phó Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế.

- Ngày 24/4/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 41/2014/QĐ-CNĐTXD điều động ông Hồ Ngọc Huệ thôi giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng Quản lý và Phát triển khách hàng, đến nhận nhiệm vụ mới Phó Phòng Thanh tra - Pháp chế kể từ ngày 26/4/2014.

Kết luận:

- Nội dung tố cáo Giám đốc Công ty quyết định cho ông Hồ Ngọc Huệ thôi giữ chức vụ Trưởng Phòng tổ chức hành chính, đến nhận nhiệm vụ mới Phó Phòng quản lý và phát triển khách hàng, mặc dù ông Huệ không có bất cứ hình thức kỷ luật nào là đúng.

- Nội dung tố cáo Giám đốc Công ty điều động ông Hồ Ngọc Huệ, Phó Trưởng Phòng quản lý và phát triển khách hàng, giữ chức Phó Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế không nằm trong quy hoạch là sai, vì việc điều động này là ngang chức, đúng thẩm quyền và đã được Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Giám đốc và Ban Thường vụ Công ty họp, thống nhất.

Như vậy, nội dung tố cáo này có đúng có sai.

e) **Nội dung đơn:** Việc điều động, luân chuyển ông Hoàng Văn Đường, Đảng ủy viên, Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc được quy hoạch Trưởng Phòng Thu tiền nước và Trưởng phòng Tổ chức, nhưng Giám đốc Công ty lại luân chuyển làm Giám đốc Chi nhánh Cư M'Gar không thông qua Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ và không đúng theo quy hoạch, luân chuyển ngày 6/5/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ Công ty.

Kết quả xác minh:

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty thì ông Hoàng Văn Đường được quy hoạch chức danh Trưởng Phòng Thu tiền nước và Trưởng Phòng Tổ chức.

- Về quy trình: Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự, ngày 29/11/2013 của Phòng Tổ chức hành chính; ngày 05/12/2013, Ban Giám đốc Công ty họp, thống nhất luân chuyển ông Hoàng Văn Đường, Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cư M'gar.

- Ngày 29/12/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 75/QĐ-CNĐTXD điều động ông Hoàng Văn Đường thôi giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc đến nhận nhiệm vụ mới Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cư M'gar kể từ ngày 02/01/2014.

Theo báo cáo giải trình của ông Trần Văn Thiện: Đối với ông Hoàng Văn Đường điều động từ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cư Mgar là ngang cấp và được sự thống nhất cao trong Ban Giám đốc Công ty.

Kết luận:

- Nội dung tố cáo Giám đốc Công ty điều động ông Đường thôi giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cư M'gar không thông qua Ban chấp hành Đảng bộ Công ty là đúng. Riêng về nội dung tố cáo việc điều động, luân chuyển ông Đường không thông qua Ban thường vụ là không đúng vì theo Quyết định số 1991-QĐ/ĐUK ngày 26/8/2013 của Đảng ủy khối doanh nghiệp quy định: “Việc điều động và luân chuyển cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ và năng lực, sở trường của cán bộ, cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp xây dựng kế hoạch điều động và luân chuyển cán bộ thảo luận và quyết định”.

- Nội dung tố cáo ông Đường được quy hoạch Trưởng Phòng Thu tiền nước và Trưởng phòng Tổ chức, nhưng Giám đốc công ty lại điều động làm Giám đốc chi nhánh Cư M'Gar là đúng. Tuy nhiên, việc điều động này là đúng thẩm quyền, ngang cấp, đã được Phòng Tổ chức hành chính xây dựng phương án tổ chức nhân sự và Ban Giám đốc Công ty họp, thống nhất.

Như vậy, nội dung tố cáo này đúng một phần; sai sót này, trách nhiệm thuộc về Trưởng Phòng Tổ chức hành chính và Giám đốc Công ty.

f) **Nội dung đơn:** Ông Võ Văn Châu, nguyên là Phó Trưởng Phòng kỹ thuật được quy hoạch Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc, nhưng Giám đốc Công ty lại luân chuyển, bổ nhiệm làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar không đúng

theo quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm ngày 6/5/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ Công ty.

Kết quả xác minh:

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty thì ông Võ Văn Châu được quy hoạch chức danh Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc và Trưởng phòng quản lý mạng.

- Ngày 03/7/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 34/QĐ-CNĐTXD điều động ông Võ Văn Châu thôi giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật để nhận nhiệm vụ mới Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar kể từ ngày 05/7/2013.

- Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự ngày 28/3/2014 của Phòng Tổ chức Hành chính đề nghị bổ nhiệm ông Võ Văn Châu, Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar; ngày 11/4/2014, họp Ban thường vụ mở rộng, thống nhất phương án trên; Ban chấp hành Đảng bộ Công ty họp với số phiếu tín nhiệm 8/8/9 đạt 88,9%; Ban Giám đốc Công ty họp với số phiếu tín nhiệm 4/4 đạt 100%.

- Ngày 22/4/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 42/2014/QĐ-CNĐTXD bổ nhiệm có thời hạn ông Võ Văn Châu, Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar giữ chức Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar kể từ ngày 26/4/2014.

Theo ý kiến của ông Nguyễn Văn Tin, Phó Giám đốc, kiêm Trưởng Phòng tổ chức hành chính: Trong thời gian giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar, ông Châu đã phát huy được năng lực, sở trường trong quản lý. Khi xem xét nhân sự bổ nhiệm, Đảng ủy, Ban giám đốc xét thấy việc bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ vào vị trí Giám đốc sẽ phù hợp, hợp lý hơn là điều động từ nơi khác đến. Xét về năng lực và kinh nghiệm công tác thì bổ nhiệm từ Phó Giám đốc lên Giám đốc Chi nhánh là phù hợp.

Kết luận:

- Nội dung tố cáo Giám đốc Công ty bổ nhiệm ông Võ Văn Châu, Phó Trưởng Phòng kỹ thuật giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar là sai; vì khi bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar ông Châu đang giữ chức Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar, không phải ông đang giữ chức Phó Trưởng Phòng kỹ thuật.

- Nội dung tố cáo ông Châu được quy hoạch chức danh Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc, nhưng Giám đốc Công ty lại bổ nhiệm làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar là đúng. Tuy nhiên, Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc và Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar là ngang chức (khác địa bàn); việc bổ nhiệm đã được Ban chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty xem xét và nhận thấy việc bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ là hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của Chi nhánh.

Như vậy, nội dung tố cáo này đúng một phần.

g) Nội dung đơn: Ông Phạm Hoa, nguyên là Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Eakar được qui hoạch luân chuyển làm Trưởng phòng Thanh tra- Pháp chế.

Tuy nhiên, ông Hoa không bị kỷ luật gì, nhưng Công ty cho ông Hoa thôi chức Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar xuống làm Phó Phòng quản lý khách hàng.

Kết quả xác minh:

- Ngày 22/4/2010, Giám đốc Công ty có Quyết định số 26/QĐ-CNĐTXD bổ nhiệm ông Phạm Hoa, nguyên Trạm trưởng trạm bơm 35 giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar kể từ ngày 24/4/2010.

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty thì ông Phạm Hoa được quy hoạch chức danh Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar và Trưởng Phòng pháp chế.

- Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự ngày 28/3/2014 của Phòng Tổ chức Hành chính; cùng ngày 11/4/2014 Ban chấp hành Đảng bộ, Ban thường vụ và Ban giám đốc Công ty họp, thống nhất điều động ông Phạm Hoa, Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Ea Kar giữ chức vụ mới Phó Trưởng Phòng quản lý và Phát triển khách hàng.

- Ngày 24/4/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 40/2014/QĐ-CNĐTXD điều động ông Phạm Hoa thôi giữ chức Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar, đến nhận nhiệm vụ mới Phó Trưởng Phòng Quản lý khách hàng kể từ ngày 26/4/2014.

Qua làm việc với ông Hoa cho biết: Do công tác xa nhà, lớn tuổi, sức khỏe hạn chế, nên ông đã gặp lãnh đạo công ty đề xuất nguyện vọng cho chuyển về Công ty. Trước khi được điều động, ông Tin - Phó Giám đốc Công ty đã gặp ông để làm công tác tư tưởng. Ông nhận thấy việc điều chuyển ông về làm Phó Phòng quản lý khách hàng là phù hợp với nguyện vọng của bản thân, ông không có ý kiến, thắc mắc gì về việc điều chuyển; từ khi được điều chuyển về làm Phó Phòng Quản lý khách hàng ông yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Theo báo cáo giải trình của ông Trần Văn Thiện việc điều động ông Phạm Hoa thôi giữ chức Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar, làm Phó Phòng quản lý khách hàng là xuất phát từ tình hình thực tế của công ty về yêu cầu công tác cán bộ, cần tăng cường cán bộ có năng lực để đảm nhiệm công tác tiếp cận Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước Chi nhánh Ea Kar và được thống nhất trong Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc Công ty; Công ty đã làm công tác tư tưởng được ông Hoa thống nhất đồng ý nhận nhiệm vụ mới.

Kết luận:

Ông Phạm Hoa được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar được 04 năm, nhưng do lớn tuổi, sức khỏe hạn chế, công tác xa nhà nên ông Hoa có nguyện vọng chuyển về làm việc tại Công ty. Việc Giám đốc Công ty điều động ông Phạm Hoa thôi giữ chức Giám đốc Chi nhánh cấp nước Ea Kar, làm Phó Trưởng Phòng Quản lý khách hàng là đúng thẩm quyền và đã được Phòng Tổ chức hành chính xây dựng phương án và được thống nhất trong Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty là đúng quy định tại Khoản 1, Điều 19, Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử ban hành kèm theo Quyết định số 1991-QĐ/ĐUK ngày 26/8/2013 của Đảng ủy

khối doanh nghiệp tinh: "...Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm vì những lý do cụ thể như: sức khỏe không đảm bảo, không phù hợp với điều kiện làm việc...thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp lãnh đạo có thẩm quyền cần xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm". Như vậy, nội dung tố cáo này là sai.

h) Nội dung đơn: Việc Giám đốc cho ông Trần Quốc Độ thôi giữ chức vụ Trưởng Phòng thu tiền nước đến làm nhân viên phòng tổ chức hành chính mặc dù ông Độ không bị bất cứ hình thức kỷ luật nào lại bị giáng chức từ Trưởng phòng xuống nhân viên; bổ nhiệm ông Trần Quốc Độ nhân viên Phòng tổ chức hành chính giữ chức vụ Kế toán trưởng Ban quản lý dự án Công trình cấp nước 35.000 m³/ngày nhưng không được hưởng phụ cấp chức vụ.

Kết quả xác minh:

- Ngày 30/9/2009, Giám đốc Công ty có Quyết định số 45/QĐ-CNĐTXD điều động và bổ nhiệm ông Trần Quốc Độ, cử nhân kinh tế hiện công tác tại Phòng Kế toán tài vụ giữ chức vụ Trưởng phòng thu tiền nước kể từ ngày 01/10/2009.

- Ngày 14/12/2012, Ban Giám đốc Công ty họp thống nhất đề nghị tỉnh cho thành lập Ban quản lý dự án và dự kiến nhân sự trong đó có ông Trần Quốc Độ.

- Ngày 28/12/2012, Ban Giám đốc Công ty và Phòng Tổ chức họp thống nhất điều động ông Độ đến công tác tại Phòng Tổ chức hành chính chờ quyết định thành lập BQLDA của tỉnh; cùng ngày 28/12/2012, Giám đốc Công ty có Quyết định số 65/QĐ-CNĐTXD điều động ông Trần Quốc Độ thôi giữ chức vụ Trưởng Phòng Thu tiền nước đến nhận công tác tại Phòng Tổ chức hành chính kể từ ngày 01/01/2013.

- Ngày 27/3/2013, Công ty Cấp nước Đắc Lắc có Tờ trình số 83/TTr-CNĐTXD gửi Sở Nội vụ về việc đề nghị thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn: Ea Kar, Krông Năng và Buôn Đôn; trong đó nhân sự dự kiến ông Trần Quốc Độ, nguyên Kế toán trưởng làm Kế toán Ban QLDA.

- Ngày 09/5/2013, Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 866/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Cấp nước tỉnh Đắc Lắc, trong đó ông Trần Quốc Độ làm Kế toán Ban QLDA.

- Ngày 04/7/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 38/QĐ-CNĐTXD điều động ông Trần Quốc Độ, cán bộ Phòng Tổ chức hành chính đến nhận nhiệm vụ tại Ban QLDA Cấp nước tỉnh Đắc Lắc kể từ ngày 05/7/2013.

- Thực hiện Thông tư số 01/2014/TT-BKHĐT ngày 09/01/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ; ngày 28/5/2015, Lãnh đạo Công ty làm việc với ông Trần Quốc Độ thống nhất thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp Kế toán Ban QLDA và các khoản phụ cấp khác theo quy định của pháp luật hiện hành kể từ ngày 15/6/2015.

- Ngày 29/5/2015, Giám đốc Công ty có Quyết định số 57a/QĐ-CNĐTXD về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2, Quyết định số 38/QĐ-CNĐTXD ngày 04/7/2013 của Giám đốc Công ty như sau: Về tiền lương, phụ cấp chức vụ Kế toán trưởng và

các khoản phụ cấp khác theo quy định của pháp luật hiện hành kể từ ngày 15/6/2015.

- Qua làm việc với Công ty và báo cáo giải trình của ông Trần Văn Thiện thì việc thành lập Ban Quản lý dự án ĐTXD Công trình Cấp nước tỉnh Đắk Lắk thuộc thẩm quyền UBND tỉnh. Trong khi chờ đợi Quyết định thành lập của UBND tỉnh, Công ty xét thấy cần thiết và đã điều động ông Trần Quốc Độ qua làm chuyên trách của Ban Quản lý dự án, việc điều động này mang tính tạm thời để ông Trần Quốc Độ tập trung thời gian bắt tay ngay vào công tác chuẩn bị thành lập Ban Quản lý dự án, làm các báo cáo, cung cấp thông tin tài liệu để kịp tiến độ do ADB là nhà đầu tư yêu cầu. Nếu để ông Độ giữ nguyên vị trí cũ là Trưởng Phòng thu tiền nước thì không đảm bảo yêu cầu công tác chuẩn bị đầu tư của dự án. Trước khi điều động, Giám đốc và Phòng Tổ chức Công ty đã gặp gỡ, trao đổi với ông Trần Quốc Độ và ông Độ đã vui vẻ nhận nhiệm vụ tạm thời về Phòng Tổ chức để làm các công việc của dự án là yêu cầu khách quan, ông Trần Quốc Độ đã thực hiện tốt, không thắc mắc hoặc ý kiến gì cho đến khi có Quyết định thành lập Ban Quản lý dự án cấp nước.

- Ông Hồ Ngọc Huệ (nguyên Trưởng Phòng Tổ chức hành chính) cho biết: Sau khi Ban Giám đốc Công ty họp thống nhất đề nghị UBND tỉnh thành lập Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình Cấp nước tỉnh Đắk Lắk và dự kiến nhân sự trong đó có ông Trần Quốc Độ, Phòng Tổ chức đã tham mưu Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 65/QĐ-CNĐTXD ngày 28/12/2012 điều động ông Trần Quốc Độ thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Thu tiền nước đến nhận công tác tại Phòng Tổ chức hành chính kể từ ngày 01/01/2013. Việc điều động ông Độ thực chất là để ông Độ tập trung toàn bộ thời gian giải quyết các công việc của dự án vì trong thời gian chờ đợi Quyết định thành lập Ban Quản lý dự án của UBND tỉnh thì Công ty đã triển khai thực hiện dự án cần phải có người tham mưu thực hiện. Việc điều động này không phải là giáng chức mà do tính chất đòi hỏi của công việc. Trước khi điều động, ông Huệ đã làm việc trực tiếp với ông Trần Quốc Độ và ông Độ đã đồng ý. Trong thời gian ông Độ nhận nhiệm vụ ở Phòng Tổ chức hành chính, Phòng chỉ giao cho ông Độ làm các công việc của dự án.

- Theo trình bày của ông Độ: Sau cuộc họp của Ban Giám đốc thống nhất đề nghị UBND tỉnh thành lập Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình Cấp nước tỉnh Đắk Lắk và dự kiến nhân sự trong đó có ông Độ. Tháng 12/2012 ông được Công ty điều chuyển về làm Nhân viên Phòng Tổ chức hành chính. Trong thời gian ông về làm việc ở Phòng Tổ chức hành chính ông chủ yếu làm các công việc của dự án dưới sự điều hành trực tiếp của Giám đốc Công ty như: Thực hiện thủ tục trình tự thành lập Ban Quản lý dự án, làm việc với Ngân hàng phát triển Việt Nam để giải trình một số nội dung liên quan đến tài chính để thực hiện ký Hợp đồng vay vốn với Bộ Tài chính, tiếp nhận và lưu trữ toàn bộ hồ sơ của dự án...Việc Công ty điều chuyển ông về Phòng Tổ chức hành chính là phù hợp vì để ông có thời gian tập trung giải quyết các công việc của dự án trong khi chờ Quyết định thành lập Ban Quản lý dự án của UBND tỉnh. Việc điều động của Công ty ông không có ý kiến thắc mắc gì.

Kết luận:

- Việc Giám đốc Công ty quyết định điều động ông Độ thôi giữ chức vụ Trưởng Phòng Thu tiền nước đến nhận công tác tại Phòng Tổ chức hành chính là để chuẩn bị thành lập Ban quản lý dự án ĐTXD Công trình Cấp nước tỉnh (trong đó dự kiến ông Độ làm Kế toán của Ban); trong thời gian này ông Độ không làm công việc chuyên môn của phòng Tổ chức hành chính mà thực hiện công việc của BQL dự án. Vì vậy, nội dung tố cáo mặc dù ông Độ không bị bất cứ hình thức kỷ luật nào lại bị giáng chức từ Trưởng phòng xuống nhân viên là không đúng.

- Tại thời điểm Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm ông Trần Quốc Độ làm Kế toán Ban QLDA, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có văn bản hướng dẫn việc quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi cho các nhà tài trợ theo quy định tại Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ nên chưa có cơ sở để Công ty cho ông Độ hưởng chế độ đãi ngộ theo quy định. Tuy nhiên, sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Thông tư hướng dẫn, Công ty đã xem xét giải quyết và được ông Độ thống nhất, nhưng việc giải quyết của Công ty là chưa kịp thời.

Như vậy, nội dung tố cáo này là đúng một phần. Trách nhiệm thuộc về Trưởng Phòng tổ chức hành chính và Giám đốc Công ty. Đến nay vụ việc đã được Công ty đã giải quyết xong.

i) **Nội dung đơn:** Giám đốc công ty, tùy tiện luân chuyển ông Hoàng Văn Quang, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư làm Giám đốc Chi nhánh huyện Krông Pắc không đúng qui trình, không đúng qui hoạch luân chuyển và có biểu hiện trù dập cán bộ đảng viên, gây mất đoàn kết nội bộ trong Công ty.

Kết quả xác minh:

- Theo danh sách quy hoạch cán bộ quản lý doanh nghiệp nhiệm kỳ 2012 - 2017 ngày 06/5/2013 của Đảng ủy Công ty, ông Hoàng Văn Quang được quy hoạch chức danh Phó Giám đốc Công ty.

- Về quy trình: Trên cơ sở Phương án tổ chức nhân sự, ngày 29/11/2013 của Phòng Tổ chức hành chính; ngày 05/12/2013, Ban Giám đốc Công ty họp, thống nhất luân chuyển ông Hoàng Văn Quang, Trưởng Phòng kế hoạch vật tư làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Krông Pắc.

- Ngày 29/12/2013, Giám đốc Công ty có Quyết định số 76/QĐ-CNĐTXD về việc điều động ông Hoàng Văn Quang thôi giữ chức Trưởng Phòng kế hoạch vật tư làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Krông Pắc kể từ ngày 02/01/2014.

- Không đồng ý với Quyết định số 76/QĐ-CNĐTXD ngày 29/12/2013 của Giám đốc công ty; ngày 24/01/2014 ông Hoàng Văn Quang có đơn khiếu nại gửi Giám đốc Công ty. Ngày 17/02/2014, Sở Nội vụ, Đảng ủy Khối doanh nghiệp, Ban Thường vụ và Ban Giám đốc Công ty tiến hành họp để xem xét giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Văn Quang. Ngày 28/02/2014, Giám đốc Công ty có Quyết định số 14/QĐ-CNĐTXD về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Quang, với kết quả là giữ nguyên nội dung điều động ông Hoàng Văn Quang thôi giữ chức Trưởng phòng kế hoạch vật tư làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Krông Pắc.

- Sau khi xem xét giải quyết đơn của ông Quang; Phòng Tổ chức hành chính xây dựng Phương án tổ chức nhân sự, ngày 11/4/2014 Ban chấp hành Đảng bộ, Ban

Thường vụ và Ban Giám đốc Công ty tổ chức họp thống nhất điều động luân chuyển ông Hoàng Văn Quang - Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc giữ chức vụ Trưởng Phòng thu tiền nước thay bà Nguyễn Thị Nhi (bà Nhi được đề nghị bổ nhiệm Kiểm soát viên công ty); ngày 04/7/2014, Giám đốc công ty có Quyết định số 84/QĐ-CNĐTXD điều động ông Hoàng Văn Quang - Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Pắc giữ chức vụ Trưởng Phòng thu tiền nước.

- Qua làm việc với ông Hoàng Văn Quang: Ông Quang cho rằng việc điều động ông thôi giữ chức Trưởng Phòng kế hoạch vật tư làm Giám đốc Chi nhánh cấp nước huyện Krông Pắc là không đúng quy định, có dấu hiệu trù dập; khi ông tiếp tục khiếu nại lần hai được Ban Thường vụ Đảng ủy mời về họp, đến ngày 04/7/2014 Giám đốc Công ty có Quyết định điều động Ông làm Trưởng Phòng thu tiền nước bản thân đã nghiêm túc chấp hành sự điều động của Công ty và cũng không có ý kiến gì khác, từ đó đến nay đã yên tâm công tác và cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhưng sau hai lần điều động, đáng lý ra bản thân phải được trưởng thành và uy tín nâng lên; tuy nhiên ngược lại uy tín của bản thân đã bị giám sát và kết quả bản thân đã không được đề cử vào ban chấp hành Đảng bộ khóa mới (4/9 phiếu đề cử).

Kết luận:

- Ông Hoàng Văn Quang được quy hoạch chức danh Phó Giám đốc Công ty nên việc điều động luân chuyển làm Giám đốc Chi nhánh để thử thách, phấn đấu rèn luyện là cần thiết, để làm cơ sở cho việc xem xét bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty theo quy hoạch. Việc Giám đốc Công ty quyết định điều động ông Hoàng Văn Quang - Trưởng Phòng Kế hoạch vật tư giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Krông Pắc là đúng thẩm quyền. Do đó nội dung tố cáo Giám đốc Công ty tùy tiện luân chuyển Hoàng Văn Quang không đúng quy hoạch, có biểu hiện trù dập là không có cơ sở.

- Việc điều động luân chuyển chưa thông qua Ban chấp hành Đảng bộ Công ty, chưa gặp cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, luân chuyển và ý kiến đề xuất của cán bộ; nên nội dung tố cáo việc luân chuyển thực hiện không đúng theo quy trình là đúng.

- Việc Giám đốc Công ty ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại việc điều động của ông Quang là không đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 11, Luật Khiếu nại năm 2011.

Như vậy, nội dung tố cáo này đúng một phần.

3. Nội dung đơn: Hàng năm Công ty tuyển dụng hàng chục cán bộ kỹ thuật, nhân viên, công nhân vào công tác tại Công ty, trong khi tại Xí nghiệp Đầu tư xây dựng Nước và Môi trường trực thuộc có 09 cán bộ kỹ thuật không có việc làm, Công ty phải đóng tiền bảo hiểm xã hội nhưng không được Công ty sử dụng?

Kết quả xác minh:

- Qua làm việc Xí nghiệp Đầu tư xây dựng Nước và Môi trường cho biết:

Tổng số lao động lao động tại Xí nghiệp đến thời điểm 31/12/2014 là 09 người; hiện nay là 07 người, gồm: Xí nghiệp tự ký Hợp đồng có thời hạn theo chế độ làm việc công trình giao khoán là 03 người, Công ty ký Hợp đồng 04 người (trong đó 01 người đã hết thời hạn hợp đồng).

Doanh thu của Xí nghiệp năm 2013 là 275 triệu đồng (05 công trình); Năm 2014 là 2.810 triệu đồng (11 công trình); 6 tháng đầu năm 2015 là 1.946 triệu đồng (04 công trình).

Theo Báo cáo giải trình của Giám đốc Công ty: Việc sử dụng lao động, tìm kiếm việc làm và trả lương cho người lao động tại Xí nghiệp đầu tư xây dựng nước và Môi trường là trách nhiệm của Giám đốc xí nghiệp. Do tình hình kinh tế khó khăn chung, năng lực tìm việc làm của Giám đốc xí nghiệp có nhiều hạn chế; việc tìm kiếm việc làm tuy có khó khăn nhưng Xí nghiệp vẫn có việc làm, có doanh thu; Công ty cho Xí nghiệp tạm ứng tiền để đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ công nhân viên, khi Xí nghiệp thu hồi công nợ sẽ trả lại cho Công ty, từ năm 2013 đến nay Công ty đã bố trí cho 03 nhân viên của Xí nghiệp về công tác tại các phòng ban của công ty. Hiện nay, Xí nghiệp còn một số cán bộ công nhân viên tiếp tục làm việc để duy trì hoạt động cơ bản của xí nghiệp và thực hiện việc xử lý thu hồi công nợ.

Năm 2013, Công ty tuyển dụng 16 người, năm 2014 tuyển dụng 18 người.

Kết luận:

Xí nghiệp Đầu tư xây dựng Nước và Môi trường tại thời điểm 31/12/2014 có 09 CBCNV, hiện nay có 07 CBCNV. Năm 2013, 2014 Xí nghiệp tuy có việc làm nhưng gặp nhiều khó khăn nên Công ty đã điều động 03 người làm việc tại Xí nghiệp đến nhận công tác tại các phòng, ban của Công ty (năm 2013 là 02 người, năm 2015 là 01 người), cho Xí nghiệp tạm ứng tiền để đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ công nhân viên. Như vậy, nội dung tố cáo này sai.

II. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ VỀ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT NƯỚC

1. Nội dung đơn: Ông Trần Văn Thiện, Giám đốc công ty là người đứng đầu ngành nước chưa làm hết chức trách, nhiệm vụ được giao, chưa hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo nguồn nước để xây ra thiếu nước trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột trong giai đoạn từ 2011-2014; đổ lỗi cho nguyên nhân khách quan, để chối bỏ nguyên nhân chủ quan của người đứng đầu, tự nhận mình là Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong các năm 2011, 2012, 2013, 2014.

Kết quả xác minh:

- Việc cung cấp và điều tiết nước trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột của Cty TNHH Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc: Do không đủ nguồn nước cung cấp cho khách hàng trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, Công ty Cấp nước Đắc Lắc đã có các văn bản thông báo để khách hàng biết việc điều phối nước (thời gian cấp và ngừng cấp nước) và chủ động dự trữ nước, sử dụng nước tiết kiệm: Công văn số 50/TB-CNĐTXD ngày 09/3/2012; Thông báo số 108/TB-CNĐTXD ngày 12/6/2012; Thông báo số 33/TB- CNĐTXD ngày 25/01/2013; Thông báo số 130/TB-CNĐTXD ngày 11/6/2013; Thông báo số 71/TB-CNĐTXD ngày 27/3/2014.

- Nguyên nhân thành phố Buôn Ma Thuột thiếu nước sinh hoạt vào những tháng mùa khô trong các năm 2011- 2014 là do:

+ Theo Đài Khí tượng thủy văn Đắk Lắk cho biết: Do biến đổi khí hậu giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2014 các yếu tố khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có những diễn biến bất thường ít mưa dầm, nền nhiệt; lớp phủ thực vật bề mặt bị suy giảm (do nạn phá rừng); việc canh tác và khai thác nước ngầm của người dân theo tính chất tự phát thiếu khoa học làm mực nước ngầm bị suy giảm.

+ Số lượng khách hàng và nhu cầu sử dụng nước trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột ngày càng tăng (Năm 2011 là 48.524 khách hàng, năm 2012 là 51.150 khách hàng, năm 2013 là 53.212 khách hàng, năm 2014 là 55.580 khách hàng).

+ Năm 2014, ngoài các nguyên nhân trên còn có nguyên nhân chủ quan do chậm tiến độ thi công công trình khai thác nguồn nước mặt hồ Ea Chu Cáp và hồ Ea Nhái bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột. (Thời gian hoàn thành theo Hợp đồng đã được gia hạn đến ngày 30/7/2014, nhưng đến ngày 18/3/2015 Nhà máy mới đi vào hoạt động).

- Các giải pháp được Giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, điều hành:

+ Về tìm nguồn nước sạch và nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình cung cấp nước bổ sung cho thành phố Buôn Ma Thuột:

Qua nhiều cuộc họp Lãnh đạo công ty và kết quả khảo sát, tìm kiếm; ngày 04/3/2010, Công ty có Công văn số 50/CV-CTCN gửi UBND tỉnh xin chủ trương khai thác nguồn nước mặt Hồ Ea Chu Cáp và Hồ Ea Nhái bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột và được UBND tỉnh đồng ý tại Công văn số 1473/UBND-CN ngày 01/4/2010. Tuy nhiên, việc xem xét, phê duyệt cho Công ty triển khai thực hiện dự án của cơ quan chức năng còn chậm (đến ngày 07/9/2011 Sở Xây dựng mới có Công văn số 849/SXD-HTKT đồng ý cho Công ty triển khai lập dự án và ngày 11/12/2012 công trình mới được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt tại Quyết định số 2878-QĐ-UB).

Ngoài việc triển khai thực hiện dự án nói trên, năm 2011 Công ty được Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) tiếp nhận Dự án hệ thống cấp nước Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn (Krông Năng, Ea Kar và Buôn Đôn). Hiện nay Công ty đang khẩn trương triển khai thực hiện.

+ Để khắc phục kịp thời giảm bớt khó khăn cho khách hàng, đồng thời với việc thông báo điều tiết nước nêu ở trên để khách hàng chủ động dự trữ nước, sử dụng nước tiết kiệm; mùa khô năm 2013, Công ty đã lập đường dây nóng tiếp nhận thông tin của khách hàng để xử lý, điều phối nước kịp thời; mua thêm bồn nước để chờ nước phục vụ khách hàng ở khu vực bất lợi trên mạng lưới cấp nước.

- Về thực hiện Kế hoạch sản xuất nước tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột: Năm 2011 là 14.873.000 m³ đạt 102%; năm 2012 là 16.064.000 m³ đạt 105%; năm 2013 là 14.327.000 m³ đạt 82%; năm 2014 là 16.256.000 m³ đạt 108%.

- Theo kết quả đánh giá chất lượng đảng viên của Đảng bộ Công ty đối với ông Trần Văn Thiện từ năm 2011 – 2014 đều là Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Kết luận:

Nội dung đơn nêu: Ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty để xảy ra thiếu nước trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột trong giai đoạn từ năm 2011, 2012,

2013, 2014 là chưa đúng, vì thực tế chỉ thiếu nước trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột vào một số tháng mùa khô năm 2011, 2012, 2013, 2014. Nguyên nhân thiếu nước chủ yếu là do: Thời tiết diễn biến bất thường dẫn đến mực nước ngầm sụt giảm, số lượng khách hàng và nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng; việc xem xét của các cơ quan chức năng cho phép Công ty Cấp nước Đắk Lắk triển khai thực hiện công trình khai thác nước mặt Hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố BMT chưa được kịp thời. Năm 2014, địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột vẫn thiếu nước sinh hoạt ngoài nguyên nhân này, một phần là do chậm tiến độ thi công Công trình khai thác nước mặt Hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố BMT. Việc công trình chậm tiến độ, trách nhiệm thuộc về Nhà thầu thi công xây dựng, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trong đó có trách nhiệm của ông Trần Văn Thiện chưa kịp thời có giải pháp xử lý, giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo đánh giá tại Công văn số 1959/SKHĐT-TĐDA ngày 28/11/2014 và UBND tỉnh phê bình tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015.

Về kết quả sản xuất nước cung cấp cho địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột năm 2011, 2012, 2014 hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch giao (riêng năm 2013 chỉ đạt 82%). Kết quả đánh giá chất lượng đảng viên của Đảng bộ Công ty đối với ông Trần Văn Thiện từ năm 2011 - 2014 đều là Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Như vậy, nội dung tố cáo này không có cơ sở

2. Nội dung đơn: Giám đốc Công ty nói, làm và ban hành văn bản chỉ đạo, thực hiện triển khai dự án Ea Chu Cấp là hoàn toàn mâu thuẫn, đối lập trái ngược nhau, cụ thể:

- Ngày 10/11/2014 Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk chỉ đạo bằng văn bản cho Phòng Kế hoạch - Vật tư "...Rà soát các thủ tục cần thiết theo đúng Luật Xây dựng để thanh lý hợp đồng với Cty Tiến Thịnh, nghiệm thu các khối lượng thi công dở dang ở công trình Ea Chu Cấp; mời thầu các công việc còn lại, để sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng và cấp nước trước tết dương lịch 2015". Nhưng đến ngày 09/12/2014 Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk chỉ đạo cho Phòng Kế hoạch - Vật tư lại tiếp tục "Theo dõi tiến độ thi công các hạng mục công trình thuộc Dự án cấp nước hồ Ea Chu Cấp".

- Ngày 11/12/2014 Công ty cấp nước Đắk Lắk gửi Công văn lên UBND tỉnh lại tiếp tục đề nghị "thanh lý hợp đồng với Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh và xin chỉ định thầu cho Công ty Cổ phần công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn thi công hạng mục cung cấp và lắp đặt thiết bị xử lý nước". Nhưng, ngày 15/12/2014 Công ty cấp nước Đắk Lắk lại có công văn gửi Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh "Về việc triển khai xử lý những vướng mắc, tồn tại để triển khai các bước tiếp theo nhằm đưa dự án vào hoạt động".

Kết quả xác minh:

Căn cứ nội dung đã được Chủ đầu tư và Nhà thầu thi công thống nhất tại cuộc họp ngày 05/8/2014 (Công ty TNHH Xây dựng Tiến Thịnh nghiệm thu, thanh toán toàn bộ khối lượng đã thi công; đồng thời bàn giao toàn bộ khối lượng mà nhà thầu chính chưa thi công để Chủ đầu tư thuê đơn vị khác thi công hoặc trực tiếp điều hành quản lý thi công); ngày 10/11/2014, Công ty Cấp nước Đắk Lắk có Văn

bản số 11/2014/KHSX về Kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 11 năm 2014; trong đó tại khoản 2 Điều 2: Nhiệm vụ của Phòng Kế hoạch - Vật tư "...Rà soát các thủ tục cần thiết theo đúng Luật Xây dựng để thanh lý hợp đồng với Cty Tiến Thịnh, nghiệm thu các khối lượng thi công dở dang ở công trình Ea Chu Cấp; Mời thầu các công việc còn lại, để sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng và cấp nước trước tết dương lịch 2015"...

Ngày 02/12/2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1959/SKHĐT-TĐDA báo cáo UBND tỉnh về việc xử lý các vướng mắc thuộc Công trình. Qua đó chỉ rõ sai sót, vướng mắc của từng đơn vị trong quá trình triển khai dự án; đề nghị UBND tỉnh yêu cầu Chủ đầu tư và Nhà thầu và các đơn vị cá nhân có liên quan nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm, khẩn trương đàm phán tìm biện pháp hợp lý, tích cực để nhanh chóng tiếp tục triển khai thi công công trình đảm bảo công trình vận hành, đưa vào sản xuất, cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột trước ngày 05/02/2015.

Thực hiện Công văn số 1959/SKHĐT-TĐDA ngày 02/12/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; ngày 08 và 09/12/2014, Chủ đầu tư và Nhà thầu họp bàn, thống nhất: Đối với Chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục hồ sơ pháp lý, nghiệm thu thanh toán khối lượng nhà thầu đã thực hiện để thanh toán cho Nhà thầu; đối với Nhà thầu phải có bản cam kết thời gian hoàn thiện để phát nước trước ngày 05/02/2015. Cùng ngày 09/12/2014, Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Văn bản số 12/2014/KHSX về Kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 12 năm 2014; trong đó tại Khoản 2 Điều 2: Nhiệm vụ của Phòng Kế hoạch - Vật tư "...Công trình Ea Chu Cấp: Rà soát bổ sung các thủ tục cần thiết theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; theo dõi tiến độ thi công các hạng mục công trình thuộc Dự án cấp nước hồ Ea Chu Cấp..."

Do Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh không có bản cam kết gửi cho Công ty cho nên ngày 11/12/2014 Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Công văn số 355/BC-CNĐTXD báo cáo UBND tỉnh về việc Nhà thầu không thực hiện đúng cam kết, tiến độ thi công chậm, không thực hiện những khối lượng công việc còn lại; cho phép Công ty nghiệm thu phần khối lượng xây dựng và thanh lý hợp đồng với Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh; riêng hạng mục cung cấp và lắp đặt thiết bị được chỉ định thầu cho Công ty Cổ phần công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn thực hiện để sớm đưa công trình vào khai thác.

Ngày 15/12/2014, Công ty Cấp nước Đăk Lăk tiếp tục có Công văn số 363/CV-CNĐTXD "về việc triển khai xử lý những vướng mắc, tồn tại Dự án khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp" đề nghị Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh cam kết bằng văn bản thực hiện những nội dung đã thống nhất tại cuộc họp ngày 09/12/2014.

Kết luận:

Việc Giám đốc Công ty ban hành các văn bản chỉ đạo đối với Phòng Kế hoạch - Vật tư (đơn vị trực thuộc Công ty) và đơn đốc Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh (nhà thầu thi công) trong quá trình triển khai thực hiện dự án là đúng thẩm quyền, nhằm sớm đưa công trình vào sử dụng; nội dung đơn nêu Giám đốc Công ty nói, làm và ban hành văn bản chỉ đạo, thực hiện triển khai dự án Ea Chu Cấp là hoàn toàn mâu thuẫn, đối lập trái ngược nhau là không đúng.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, BẢO TOÀN VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. Nội dung đơn: Chủ đầu tư (Ban quản lý Dự án cấp thoát nước Bình Định) có văn bản chấp nhận bồi thường hợp đồng BĐ2 là 3.649.550.000 đồng, nhưng Công ty cấp nước Đắc Lắc đại diện cho nhà thầu liên danh không đồng ý chấp nhận mà tiến hành khởi kiện ra Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam yêu cầu Chủ đầu tư đền bù trượt giá và bồi thường hợp đồng, nhưng thua kiện gây thiệt hại cho Công ty số tiền trên.

Sau khi thua kiện, Giám đốc Công ty đã không làm hết chức trách, nhiệm vụ được giao là khởi kiện tiếp tại Tòa kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mà chấp nhận chấm dứt vụ tranh chấp hợp đồng BĐ2.

Kết quả xác minh:

Ngày 25/4/2006, Ban Quản lý Dự án cấp nước tỉnh Bình Định (Đại diện chủ đầu tư - bên giao thầu) ký hợp đồng (Hợp đồng BĐ2) với liên danh Công ty Cấp nước Đắc Lắc và Công ty Cổ phần xây lắp điện Tuy Phước (bên nhận thầu) về thiết kế và thi công Hệ thống cấp nước cho các thị trấn Bình Dương (huyện Phù Mỹ) và Tăng Bạt Hồ (huyện Hoài Ân), tỉnh Bình Định với tổng giá trị gói thầu là 17.237.850.837 đồng.

Ngày 20/7/2007 và ngày 08/02/2008, Công ty Cấp nước Đắc Lắc ký Hợp đồng giao khoán số 109/HĐ-GK và số 26/HĐ-GK giao khoán cho ông Nguyễn Việt Thanh thi công 02 Công trình nói trên; nộp 2% giá trị xây lắp thực hiện (theo quyết toán được duyệt) cho Công ty.

02 công trình trên đã được nghiệm thu hoàn thành, đưa vào sử dụng tháng 12/2009. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Công trình Hệ thống cấp nước thị trấn Bình Dương có thay đổi nguồn nước, vị trí xây dựng bãi giếng và nhà máy xử lý nước. Ngày 09/9/2010, Công ty Cấp nước Đắc Lắc đã có Tờ trình số 292/CN-ĐL đề nghị Chủ đầu tư xem xét, giải quyết giá trị bồi thường số tiền 3.649.550.193 đồng đã được Chủ đầu tư là Ban QLDA cấp nước 9 thị trấn Bình Định và đại diện tư vấn giám sát ký xác nhận.

Do đó ngày 24/10/2011, Giám đốc Công ty Cấp nước Đắc Lắc có Giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Việt Thanh, Phó Giám đốc Công ty đại diện nhà thầu tham gia giải quyết tranh chấp và chịu mọi chi phí có liên quan đến quá trình tham gia giải quyết tranh chấp đối với việc thanh quyết toán công trình thiết kế và thi công hệ thống cấp nước thị trấn Bình Dương và Tăng Bạt Hồ, tỉnh Bình Định (gói thầu BĐ2). Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Giám đốc Công ty về việc tham gia giải quyết tranh chấp có liên quan.

Ngày 20/12/2011, Công ty Cấp nước Đắc Lắc (đại diện nhà thầu liên danh) có Công văn số 294/CV-CTN gửi Công ty TNHH – MTV cấp thoát nước và ĐTXD Bình Định về việc đề nghị thanh toán công nợ gói thầu BĐ2 với số tiền 3.649.550.143 đồng nếu không thanh toán Nhà thầu liên danh sẽ kiện ra Trọng tài kinh tế Quốc tế xét xử.

Ngày 27/12/2011, Ban QLDA Cấp nước 9 thị trấn Bình Định có Công văn số 140/DACN-9TT về việc phúc đáp Công văn số 294/CV-CTN của Công ty Cấp

nước Đắc Lắc với nội dung: Đến thời điểm hiện nay đã thanh toán xong toàn bộ các chi phí liên quan đến Hợp đồng số BĐ2 nên không còn nợ Công ty Cấp nước Đắc Lắc.

Ngày 18/01/2012, Công ty Cấp nước Đắc Lắc có đơn khởi kiện Chủ đầu tư là Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bình Định về những hành vi vi phạm hợp đồng BĐ2 gây thiệt hại cho Công ty với tổng giá trị đòi bồi thường là 11.747.061.773 đồng (trong đó có số tiền đề nghị bồi thường do thay đổi nguồn nước, vị trí xây dựng bãi giếng và nhà máy xử lý nước Công trình Hệ thống cấp nước thị trấn Bình Dương là 3.649.549.123 đồng) gửi Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam xem xét, giải quyết.

Về tiền án phí vụ kiện với tổng số tiền 391.206.000 đồng và phí luật sư 30.000.000 đồng: Nhà thầu liên danh Công ty CP XD điện Tuy Phước, Bình Định đã đóng góp số tiền 151.634.160 đồng. Số tiền còn lại do ông Nguyễn Việt Thanh chuyển cho Công ty Cấp nước Đắc Lắc với số tiền 239.572.442 đồng để Công ty chuyển cho Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam. Số tiền phí luật sư 30.000.000 đồng ông Thanh đã ký hợp đồng và chuyển trực tiếp cho Công ty Luật TNHH TGT và Cộng sự.

Vụ kiện đã được Hội đồng trọng tài Quốc tế Việt Nam tổ chức cho các bên tự hòa giải nhưng không thành. Ngày 04/01/2013, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam có Văn bản số 06/VIAC gửi kèm Phán quyết Trọng tài với kết quả: Bác tất cả các yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn (trong đó nội dung đòi số tiền bồi thường 3.649.549.125 đồng).

Sau khi có phán quyết của Trọng tài, ông Thanh có đơn gửi đến Công ty đề nghị nộp án phí tại Tòa án Hà Nội để kiện tiếp. Ngày 15/4/2013 tại cuộc họp Ban Giám đốc Công ty mở rộng về việc trả lời đơn của ông Thanh, kết luận: Công ty không kiện Chủ đầu tư, ông Thanh nhờ Công ty đứng ra kiện ra trọng tài Quốc tế vụ kiện trước. Nếu ông Thanh muốn kiện thì phải làm đơn đến Công ty hỗ trợ và dành thời gian cho ông Thanh theo kiện. Công ty không nộp tiền án phí vì Công ty không đứng ra kiện, Công ty chỉ hỗ trợ về mặt pháp lý cho ông Thanh.

Kết luận:

Không có văn bản nào của Chủ đầu tư (Ban quản lý Dự án cấp thoát nước Bình Định) chấp nhận bồi thường hợp đồng BĐ2 với số tiền 3.649.550.000 đồng. Chỉ có chữ ký xác nhận của Chủ đầu tư là Ban QLDA cấp nước 9 thị trấn Bình Định và đại diện tư vấn giám sát là Công ty Cổ phần phát triển Môi trường & Xã hội tại Tờ trình 292/CN-ĐL ngày 09/9/2010 của Công ty Cấp nước Đắc Lắc, trong đó có số tiền bồi thường hợp đồng BĐ2 là 3.649.550.000 đồng. Tuy nhiên, tại Công văn số 140/DACN-9TT ngày 27/12/2011, Ban QLDA Cấp nước 9 thị trấn Bình Định khẳng định đến thời điểm này đã thanh toán xong toàn bộ chi phí liên quan đến Hợp đồng BĐ2 nên không còn nợ Công ty Cấp nước Đắc Lắc.

Việc khởi kiện vụ việc ra Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam và sau khi thua kiện không khởi kiện tiếp tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội là trách nhiệm thuộc ông Nguyễn Việt Thanh, người trực tiếp nhận khoán 02 công trình thuộc hợp đồng BĐ2 khởi kiện, Công ty chỉ hỗ trợ ông Thanh về mặt pháp lý vì: Tại Khoản 3 Điều 12 Quy chế khoán thi công xây lắp ban hành kèm theo Quyết

định số 06/QĐ-HĐQT ngày 01/8/2006 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cấp nước Đăk Lăk quy định trách nhiệm của đơn vị nhận khoán: “Đơn vị nhận khoán có trách nhiệm toàn bộ chi phí nghiệm thu bàn giao, chi phí đòi nợ và chi phí khác liên quan đến thanh quyết toán công trình.” và theo 02 Hợp đồng giao khoán thì Công ty chỉ thu 02% giá trị xây lắp thực hiện (theo quyết toán được duyệt). Tại Giấy ủy quyền của Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk ủy quyền cho ông Nguyễn Viết Thanh cũng đã nêu rõ trách nhiệm của ông Nguyễn Viết Thanh là đại diện nhà thầu tham gia giải quyết tranh chấp và chịu mọi chi phí có liên quan đến quá trình tham gia giải quyết tranh chấp, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Giám đốc Công ty về việc tham gia giải quyết tranh chấp có liên quan. Ngoài ra về án phí đối với vụ kiện ông Thanh cũng đã chuyển tiền cho Công ty để công ty nộp án phí, về phí luật sư ông Thanh cũng ký hợp đồng và tự chuyển trả phí luật sư.

Như vậy, nội dung tố cáo này sai.

2. Nội dung đơn: Ông Trần Văn Thiện không thực hiện đúng theo Kết luận số 31/KL-TTr, ngày 26/7/2012 của Thanh tra tỉnh về việc thu hồi số tiền tạm ứng vượt còn lại 3.290.945.647 đồng của ông Nguyễn Viết Thanh, đến tháng 4/2014 vẫn còn 1.290.945.647 đồng chưa thu được. Đồng thời phát sinh thêm các khoản nợ 642.370.959 đồng (thời điểm 4/2014).

Kết quả xác minh:

Ngày 26/7/2012, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận số 31/KL-TTr về việc Kết luận nội dung tố cáo đối với ông Trần Văn Thiện, Bí thư Đảng bộ; thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk, trong đó kiến nghị Công ty Cấp nước Đăk Lăk: “Đôn đốc ông Nguyễn Viết Thanh nộp trả lại cho Công ty số tiền ứng vượt còn lại là 3.290.495.647 đồng trước ngày 31/12/2012.”

Sau khi Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận số 31/KL-TTr, ông Thanh đã hoàn trả tạm ứng cho công ty 01 lần với số tiền 2.000.000.000 đồng vào ngày 15/01/2013 (do bà Đinh Thị Toan, vợ ông Thanh chuyển tiền vào tài khoản của Công ty). Số tiền tạm ứng ông Thanh còn phải hoàn trả cho Công ty là 1.290.495.647 đồng.

Thực hiện Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26/7/2012 của Chánh Thanh tra tỉnh; ngày 17/3/2014 Công ty có Thông báo số 59/TC-CNĐTXD đề nghị ông Thanh thanh toán số tiền còn nợ 1.290.495.647 đồng chậm nhất đến ngày 24/3/2014; không đồng ý với Công văn này, ông Thanh có đơn khiếu nại và đã được Giám đốc công ty ban hành Quyết định số 33/2014/QĐ-CNĐTXD giải quyết khiếu nại của ông Thanh, với kết quả là không công nhận nội dung khiếu nại của ông Thanh.

Tiếp tục ngày 25/3/2014, ngày 27/11/2014, ngày 04/12/2014 và 16/12/2014, Công ty có các Thông báo lần 2, lần 3, lần 4 và lần 5 cho ông Nguyễn Viết Thanh về việc nộp trả tiền hoàn tạm ứng để thanh lý hợp đồng thi công gói thầu BĐ2 Dự án cấp nước tỉnh Bình Định như ông đã cam kết.

Do ông Thanh chưa thực hiện hoàn trả tạm ứng theo Kết luận thanh tra, ngày 26/12/2014, Ban Giám đốc Công ty có Báo cáo số 377/CNĐTXD-TC báo cáo UBND tỉnh Đăk Lăk, Thanh tra tỉnh về việc đến nay ông Nguyễn Viết Thanh

thực hiện không đầy đủ Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26/7/2012 của Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi cho ông Thanh để thực hiện. Công ty đã 2 lần Quyết định tạm đình chỉ công tác đối với ông Nguyễn Việt Thanh để tập trung thời gian cho việc thanh quyết toán công trình, hoàn trả tiền tạm ứng còn nợ 1.290.495.647 đồng cho Công ty (Quyết định số 122/QĐ-CNĐTXD, ngày 03/01/2015 và Quyết định số 32/QĐ-CNĐTXD, ngày 06/3/2015).

Theo báo cáo của Công ty từ khi có Kết luận thanh tra Công ty không cho ông Thanh ứng thêm khoản tiền nào; đến thời điểm tháng 4/2014 ông Nguyễn Việt Thanh còn nợ Công ty là 1.365.850.455 đồng nhiều hơn số tiền nợ tạm ứng thi công Công trình tại Bình Định là 75.354.808 đồng (không phải 642.370.959 đồng như đơn tố cáo nêu); nguyên nhân tăng thêm là do: Công ty thu thuế Công trình Phù Mỹ + Tăng Bạt Hồ, thu thuế thu nhập cá nhân; trừ lương hàng tháng của ông Thanh để khấu trừ tạm ứng... Tuy nhiên, bảng theo dõi công nợ chưa được ông Thanh đối chiếu xác nhận.

Ngày 25/4/2015, tại cuộc họp Ban Giám đốc công ty mở rộng thống nhất đưa vụ việc ra tòa án để thu hồi số tiền ông Nguyễn Việt Thanh còn nợ tạm ứng gói thầu BĐ2. Tháng 6/2015, Công ty đã khởi kiện vụ việc tại tòa án; hiện nay Tòa án đang thụ lý giải quyết.

Kết luận:

Sau khi Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận thanh tra số 31/KL-TTr ngày 26/7/2012, Giám đốc Công ty có nhiều biện pháp để thu hồi số tiền tạm ứng đối với ông Nguyễn Việt Thanh, kết quả ông Thanh đã chuyển trả tạm ứng cho Công ty được 2.000.000.000 đồng và chưa đối chiếu công nợ với Công ty do đó tháng 6/2015 Công ty đã khởi kiện ông Thanh tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, vụ việc đang được Tòa án xem xét, giải quyết.

Theo bảng theo dõi công nợ của Công ty Cấp nước Đắk Lắk (chưa được ông Thanh xác nhận): Đến thời điểm tháng 4/2014 ông Thanh còn nợ Công ty số tiền 1.365.850.455 đồng, nhiều hơn số tiền còn nợ tạm ứng thi công Công trình tại Bình Định 75.354.808 đồng (không phải 642.370.959 đồng như đơn tố cáo nêu) là do: Công ty thu của ông Thanh một số khoản thuế; trừ lương hàng tháng của ông Thanh để khấu trừ tạm ứng...

Như vậy, nội dung tố cáo này là sai.

3. Nội dung Đơn: Hạch toán số tiền 3.128.387.634 đồng mà Công ty vừa là chủ đầu tư, vừa là đơn vị thi công của gói thầu số 5 công trình CuMgar vào tài khoản 2113 và tài khoản 7115 vi phạm nguyên tắc tài chính kế toán.

Kết quả xác minh:

- Ngày 05/4/2002, UBND tỉnh có Quyết định số 882/QĐ-UB về việc phê duyệt dự án đầu tư Cấp nước thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, cụ thể:

+ Chủ đầu tư: Công ty cấp nước Đắk Lắk.

+ Chế độ quản lý, khai thác: Công ty cấp nước Đắk Lắk tổ chức quản lý, khai thác, bảo trì, đảm bảo phát huy hiệu quả công trình.

+ Tổng mức đầu tư: 15.875.000.000 đồng (trong đó Chi phí khác 535.000.000 đồng).

+ Nguồn vốn: Vay Chính phủ Nhật bản 13.400.000.000 đồng; ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí chuẩn bị đầu tư 1.050.000.000 đồng; vốn huy động hộ gia đình sử dụng nước 1.425.000.000 đồng.

+ Kế hoạch đấu thầu dự án: Theo thỏa thuận của JBIC với UBND tỉnh.

- Ngày 23/6/2003, UBND tỉnh có Quyết định số 82/QĐ-UB về việc thành lập Ban quản lý dự án tín dụng chuyên ngành vốn JBIC tỉnh Đắk Lắk, theo đó tại Khoản 1.4 Điều 1: Thành lập Ban quản lý dự án tín dụng chuyên ngành vốn JBIC thuộc Công ty Cấp nước Đắk Lắk...Kinh phí quản lý Dự án được sử dụng trong nguồn chi khác của dự án đã phê duyệt...

- Ngày 12/12/2008, UBND tỉnh có Quyết định số 3400/QĐ-UBND về việc giao chủ đầu tư thực hiện xây lắp Gói thầu số 5: Xây dựng, lắp đặt mạng lưới tuyến ống chuyên tải và phân phối thuộc Dự án đầu tư Cấp nước thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar; hình thức hợp đồng trọn gói.

- Ngày 14/9/2010, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2332/QĐ-UBND về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Cấp nước thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, hạng mục: Xây dựng, lắp đặt mạng lưới tuyến ống chuyên tải và phân phối (gói thầu số 5) với giá trị quyết toán 15.209.221.000 đồng (trong đó chi phí xây lắp 15.169.392.000 đồng, chi phí khác 39.829.000 đồng).

- Ngày 19/01/2011, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 166/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 14/9/2010 của UBND tỉnh; theo đó giá trị quyết toán công trình được điều chỉnh là 16.452.621.000 đồng, trong đó chi phí xây lắp 16.412.792.000 đồng, chi phí khác 39.829.000 đồng.

- Năm 2012, Công ty hạch toán tăng tài sản số định đối với Công trình này là 13.284.404.366 đồng. Ngày 15/3/2013, Sở Tài chính Đắk Lắk có Công văn số 875/STC-ĐT gửi cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an tỉnh Đắk Lắk có nội dung "...số tiền chênh lệch 3.128.387.643 đồng so với quyết toán được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt, Công ty TNHH-MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk có trách nhiệm hạch toán bổ sung tăng giá trị tài sản cố định theo quy định hiện hành".

- Thực hiện Công văn số 875/STC-ĐT ngày 15/3/2013 của Sở Tài chính, ngày 30/4/2013, Công ty đã hạch toán bổ sung tăng tài sản cố định công trình trên với số tiền 3.128.387.634 đồng và hạch toán thu nhập khác phát sinh trong kỳ số tiền 3.128.387.634 đồng.

- Tại báo cáo số 54/CV-PC46 ngày 04/10/2013 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk nêu: "...Trong quá trình tiếp nhận và ghi tăng tài sản cố định công trình để đưa vào khấu hao tài sản, Công ty cấp nước Đắk Lắk không hạch toán số tiền chênh lệch giữa chi phí thực tế thi công và số tiền đã được phê duyệt quyết toán là 3.128.387.643 đồng mà cho rằng đây là khoản lãi nội bộ của Công ty là vi phạm Điều c, Khoản 1, Điều 4 Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính

về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định quy định... Sau khi có kiến nghị của Sở Tài chính, Công ty cấp nước Đắk Lắk đã tiến hành lập bút toán bổ sung số tiền chênh lệch trên vào tài sản cố định để tiếp tục ghi tăng vốn tài sản cố định và tiến hành thực hiện trích khấu hao tài sản hàng năm”.

- Theo báo cáo giải trình của Công ty Cấp nước Đắk Lắk: Năm 2012, Công ty hạch toán tăng tài sản cố định số tiền 13.284.404.366 đồng, đúng bằng số tiền chi phí thực tế Công ty đã bỏ ra để thi công công trình. Công ty tự làm nên tiết kiệm được 3.128.387.643 đồng do giá vật tư, phụ tùng có sẵn tại kho Công ty đưa vào công trình (theo giá sổ sách) thấp hơn giá mặt bằng quy định áp giá đưa vào quyết toán tại thời điểm; không chi trả tiền nhân công của bộ phận quản lý, chi phí nhân công lao động trực tiếp cũng có chênh lệch từ các hợp đồng giao khoán so với nhân công quy định tại thời điểm.

Kết luận:

Tại Điểm c, Khoản 1, Điều 4 Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định quy định: “Nguyên giá TSCĐ hữu hình tự xây dựng là giá trị quyết toán công trình khi đưa vào sử dụng. Trường hợp TSCĐ đã đưa vào sử dụng nhưng chưa thực hiện quyết toán thì doanh nghiệp hạch toán nguyên giá theo giá tạm tính và điều chỉnh sau khi quyết toán công trình hoàn thành.” Như vậy, nguyên giá tài sản cố định Công trình Cấp nước thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M’gar, hạng mục: Xây dựng, lắp đặt mạng lưới tuyến ống chuyên tải và phân phối (gói thầu số 5) do Công ty xây dựng là 16.452.621.000 đồng theo Quyết định phê duyệt điều chỉnh giá trị quyết toán hoàn thành của UBND tỉnh. Năm 2012, Công ty đã hạch toán tăng tài sản cố định với số tiền 13.284.404.366 đồng là chưa đúng quy định, Sở Tài chính đã có văn bản đề nghị Công ty hạch toán tăng tài sản cố định với số tiền 3.128.387.643 đồng và Công ty đã chấp hành điều chỉnh nguyên giá tài sản cố định tăng 3.128.387.643 đồng là đúng theo quy định.

Số tiền 3.128.387.643 đồng lãi của công trình trong năm 2012 nhưng hạch toán vào năm 2013, không phải do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 mang lại. Tại Điểm i, Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Thu nhập khác bao gồm: Khoản thu nhập từ kinh doanh của những năm trước bị bỏ sót phát hiện ra.” Do đó Công ty hạch toán số tiền 3.128.387.643 đồng vào tài khoản thu nhập khác là đúng quy định.

Như vậy, nội dung tố cáo này là sai.

4. Nội dung đơn: Giám đốc chưa làm hết chức trách của mình để bảo toàn vốn và chưa có biện pháp cụ thể hữu hiệu, chế tài hiệu quả để thu hồi nợ để Công ty TNHH Anh Minh nợ với số tiền gần 200.000.000 đồng từ năm 2005 cho đến nay. Khoản nợ này đã quá hạn dẫn đến nợ khó đòi và đã phát sinh nợ không thu hồi được vốn của Nhà nước. Đã hơn 10 năm qua Giám đốc Công ty đã để Công ty TNHH Anh Minh chiếm dụng vốn, mặc dù giữa Công ty Cấp nước Đắk Lắk và Công ty TNHH Anh Minh đã làm thủ tục thanh lý hợp đồng ngày 03/3/2007.

Kết quả xác minh:

Ngày 04/4/2004, Công ty TNHH Anh Minh và Công ty cấp nước Đắk Lắk ký kết Hợp đồng kinh tế số 09/HĐ-KT-DADQ về việc thi công Công trình: Hệ thống thu gom nước thải tuyến 5E, 5D-thuộc gói thầu số 02-Dự án xây dựng HTKT Phân KCN Sài Gòn-Dung Quất, với giá trị hợp đồng sau thuế là 1.185.000.000đồng.

Ngày 03/3/2007, Công ty TNHH Anh Minh và Công ty Cấp nước Đắk Lắk có biên bản thanh lý hợp đồng số 09-01/2007/TLHĐ với tổng giá trị thực hiện 1.173.730.543 đồng. Về công nợ: Số tiền Công ty TNHH Anh Minh còn phải thanh toán cho Công ty Cấp nước Đắk Lắk là 439.187.000 đồng.

Từ khi thanh lý hợp đồng đến nay Công ty Cấp nước Đắk Lắk đã 05 lần gửi Thông báo đến Công ty TNHH Anh Minh (Thông báo số 374-TB/CNĐTXD ngày 26/9/2007, Thông báo số 272-TB/CNĐTXD ngày 12/8/2008, Thông báo số 400-TB/CNĐTXD ngày 24/10/2008, Thông báo số 453-TB/CNĐTXD ngày 20/8/2009, Thông báo số 222/BB-CNĐTXD ngày 28/8/2015) yêu cầu Công ty TNHH Anh Minh thanh toán số tiền nợ nhưng đến ngày 11/12/2015, Công ty TNHH Anh Minh mới trả cho Công ty Cấp nước Đắk Lắk số tiền 250.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 189.187.127 đồng đang được theo dõi trên sổ sách kế toán để tiếp tục thu hồi.

Kết luận:

- Tổng số tiền Công ty TNHH Anh Minh nợ phải trả cho Công ty Cấp nước Đắk Lắk là 439.187.000 đồng, Công ty TNHH Anh Minh đã trả Công ty 250.000.000đồng, còn nợ 189.187.127 đồng. Công ty cấp nước Đắk Lắk chưa áp dụng các biện pháp có hiệu quả để thu hồi dứt điểm số nợ còn lại dẫn đến khoản nợ này đã quá hạn nợ khó đòi là đúng. Trách nhiệm này thuộc về Kế toán trưởng và ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty

- Nội dung tố cáo đề Công ty TNHH Anh Minh nợ từ năm 2005 đến nay và đề Công ty này chiếm dụng vốn hơn 10 năm, đến nay đã phát sinh nợ không thu hồi được là chưa chính xác. Vì ngày 03/3/2007 hai công ty mới thanh lý hợp đồng và số tiền Công ty TNHH Anh Minh còn nợ đến nay là 189.187.127 đồng, Công ty Cấp nước Đắk Lắk đang theo dõi trên sổ sách kế toán để tiếp tục thu hồi.

Như vậy, nội dung tố cáo này đúng một phần.

IV. CÔNG TÁC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG NHÀ THẦU THI CÔNG XÂY LẬP VÀ CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT THUẾ CỦA NHÀ NƯỚC

1. Nội dung đơn: Bị phạt thi công chậm tiến độ gói thầu thiết kế và thi công hệ thống cấp nước thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, với số tiền là 2.770.733.834 đồng gây thiệt hại về lợi nhuận làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kết quả xác minh:

Ngày 24/02/2010, Công ty Cấp thoát nước và QLCT đô thị tỉnh Đắk Nông (Chủ đầu tư) ký Hợp đồng số 01/HĐ-DN1 với Nhà thầu liên danh Công ty Cấp nước Đắk Lắk và Công ty CP Xây dựng Đắk Lắk về việc thiết kế và thi công Công trình Hệ thống cấp nước thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông với tổng giá trị là

25.773.418.978 đồng, ngày hoàn thành dự kiến là 15 tháng kể từ ngày khởi công. Công trình đã được bàn giao mặt bằng ngày 13/5/2010.

Tháng 02/2010, Công ty Cấp nước Đăk Lăk giao khoán cho ông Nguyễn Văn Thanh, đội trưởng Đội xây lắp số 01 thi công công trình này. Theo Hợp đồng thì đến tháng 8/2010 công trình phải hoàn thành, nhưng theo báo cáo của Công ty đến tháng 9/2010 công trình thi công đạt 5% khối lượng công việc, không đảm bảo đúng tiến độ theo hợp đồng, do đó Ban Giám đốc đã họp bàn và ngày 27/9/2010, Giám đốc Công ty có Quyết định số 48/QĐ-CNĐTXD cho thôi giữ chức vụ Đội trưởng Đội xây lắp số 1 đối với ông Nguyễn Văn Thanh để giữ chức vụ Đội phó Đội xây lắp Công trình cấp nước số 1 và Quyết định số 49/QĐ-CNĐTXD bổ nhiệm và điều động ông Nguyễn Văn Minh, kỹ sư xây dựng, nhân viên phòng Kỹ thuật giữ chức vụ Đội trưởng Đội xây lắp công trình cấp nước số 1.

Ngày 15/3/2011, Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Công văn số 64/PĐCV-CN giải trình việc chậm trễ tiến độ thực hiện gói thầu DN1 và đề nghị Chủ đầu tư xem xét trừ lại thời gian chờ giải phóng mặt bằng và gia hạn thời gian tiến độ thực hiện gói thầu đến hết tháng 11/2011. Đến ngày 30/3/2011, Chủ đầu tư ký phụ lục Hợp đồng số 10/PLHĐ-DN1 về việc điều chỉnh thời gian hoàn thành dự kiến là 21 tháng kể từ ngày khởi công công trình.

Từ khi ông Nguyễn Văn Minh nhận nhiệm vụ đến tháng 6/2011 tiến độ công trình vẫn chậm nên ngày 09/6/2011, Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Quyết định số 14/QĐ-CNĐTXD cho thôi giữ chức vụ Đội trưởng Đội xây lắp cấp thoát nước số 1 đối với ông Nguyễn Văn Minh.

Ngày 03/8/2011, Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Công văn số 192/CV-CTCN gửi UBND huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông và UBND thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút đề nghị hỗ trợ giải phóng mặt bằng đấu nối đường ống cấp nước tại thị trấn Ea Tling vì một số hộ dân cản trở, gây khó khăn không cho đào đất để thi công.

Ngày 21/9/2011, Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Công văn số 233/CV-CTCN về việc đề nghị xin gia hạn lần 2 do trong quá trình thi công một số hộ dân cản trở gây khó khăn không cho đào đất thi công, khối lượng phát sinh lớn, thời tiết mưa kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

Ngày 27/10/2011, ngày 26/3/2012 và ngày 22/5/2012, Chủ đầu tư ký các phụ lục Hợp đồng số 06/PLHĐ-DN1, số 12/PLHĐ-DN1 và số 18/PLHĐ-DN1 về việc điều chỉnh thời gian hoàn thành dự kiến 25 tháng, 26 tháng, 28 tháng kể từ ngày khởi công công trình (ngày hoàn thành công trình theo phụ lục Hợp đồng cuối cùng là ngày 30/6/2012); ký phụ lục Hợp đồng 12/PLHĐ-DN1 ngày 26/3/2012 điều chỉnh giá trị hợp đồng 27.712.135.185, phụ lục Hợp đồng số 29/PLHĐ-DN1 ngày 04/6/2012 điều chỉnh giá trị hợp đồng 28.116.582.223 đồng.

Ngày 05/6/2012, Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng. Ngày 20/8/2012, Công ty CP Cấp nước và Phát triển đô thị Đăk Nông có Quyết định số 46A/QĐ-CN phạt chậm tiến độ xây dựng công trình thuộc gói thầu DN1, mức phạt tiền 10% giá trị hợp đồng với số tiền 2.770.733.843 đồng.

Theo báo cáo giải trình của ông Thiện, Giám đốc Công ty: Về nguyên tắc giao khoán, đội thi công nộp % cho Công ty theo quy định; lỗi lỗi các khoản phạt đội tự

chịu trách nhiệm; nhưng do năng lực đội trưởng quá yếu không hoàn thành nhiệm vụ nên khi hết hạn Hợp đồng giao khoán cho đội Công ty thanh lý hợp đồng và trực tiếp tiến hành thi công. Vì vậy khi quyết toán công trình bị phạt chậm tiến độ số tiền 2.770.773.843 đồng, nhưng công trình được bù giá với số tiền 2.757.796.121 đồng, tự cân đối bù trừ vào khoản lãi của công trình Ea T'ling.

Kết luận: Nội dung đơn tố cáo bị phạt chậm tiến độ gói thầu thiết kế và thi công hệ thống cấp nước thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jú, tỉnh Đắk Nông, với số tiền là 2.770.733.834 đồng là đúng. Trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Văn Thanh là người nhận khoán, Nguyễn Văn Minh trực tiếp chỉ đạo thi công và ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty trong việc giám sát tiến độ thi công công trình chưa chặt chẽ, chưa báo cáo với Chủ đầu tư kịp thời về những nguyên nhân làm công trình chậm tiến độ và những thay đổi phát sinh trong quá trình thi công để thương lượng với Chủ đầu tư xem xét, giải quyết.

2. Nội dung đơn: Không chấp hành đúng chính sách pháp luật thuế của Nhà nước nên bị Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành quyết định truy thu, xử phạt về thuế tại Quyết định số 1114/QĐ-CT, ngày 29/8/2012 với tổng số tiền là 2.834.535.406 đồng và Quyết định số 302/QĐ-CT, ngày 05/3/2014 với số tiền là 2.901.574.216 đồng.

Nội dung này đã được Cục trưởng Cục thuế tỉnh Đắk Lắk kết luận tại Kết Luận thanh tra số 3737/KLTT-CT ngày 29/8/2012 (thời kỳ thanh tra năm 2011) và Kết Luận thanh tra số 2131/KLTT-CT ngày 07/8/2014 (thời kỳ thanh tra năm 2012). Công ty đã nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt theo Quyết định thu hồi của Cục Trưởng Cục thuế tỉnh; tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm, quy trách nhiệm cá nhân và cho thôi chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Phạm Thanh Hùng.

V. CÔNG TÁC CHẤP HÀNH CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG

1. Nội dung đơn: Không chia tiền thưởng năm 2013 cho cán bộ, công nhân viên theo thỏa ước lao động tập thể của Công ty Cấp thoát nước ngày 16/8/2011.

Kết quả xác minh:

- Theo báo cáo tài chính do Công ty Cấp nước Đắk Lắk cung cấp, năm 2013 tổng lợi nhuận trước thuế là 3.041.329.670 đồng (không kể Xí nghiệp đầu tư xây dựng nước và Môi trường), Công ty đã thực hiện việc nộp thuế và trích lập các quỹ theo quy định, trong đó quỹ khen thưởng là 1.103.511.244 đồng.

- Theo giải trình của Giám đốc Công ty: Năm 2013, kết quả hoạt động SXKD chính bị lỗ 424.413.782 đồng, lợi nhuận có được là do có khoản thu nhập khác trong đó khoản chênh lệch 3.128.387.634 đồng giữa chi phí thực tế và giá trị quyết toán của công trình cấp nước thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Công ty hạch toán vào thu nhập khác (do công trình hoàn thành năm 2012) đang chờ các đơn vị chuyên ngành kiểm tra tính chính xác của khoản lãi này (theo nguyên tắc thận trọng của kế toán) nên Công ty chưa chi thưởng cho người lao động. Sau khi có biên bản ghi nhận của các đơn vị kiểm tra, ngày 14/01/2015 Công ty đã chi thưởng cho CBCNV (Lệnh chi số 19/01) với tổng số tiền 1.101.089.234 đồng, chuyển vào tài khoản cá nhân qua Ngân hàng ViettinBank Chi nhánh Đắk Lắk.

Kết luận:

Sau khi kết thúc năm tài chính 2013, Công ty đã trích lập các quỹ, trong đó có quỹ khen thưởng là 1.103.511.244 đồng, đến tháng 01/2015 Công ty mới chi tiền thưởng cho người lao động là chưa kịp thời. Như vậy nội dung cho rằng Công ty không chia tiền thưởng năm 2013 cho cán bộ, công nhân là đúng.

2. Nội dung đơn: Chưa tổ chức thực hiện quy trách nhiệm, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Giám đốc Công ty tại Kết luận thanh tra số 140/KL-SLĐTBXH ngày 25/01/2014 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk.

Kết quả xác minh:

Ngày 25/01/2014, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk ban hành Kết luận thanh tra số 140/KL-SLĐTBXH, trong đó:

- Đối với Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk có 10 kiến nghị, trong đó có 03 nội dung trùng lặp, còn 07 nội dung gồm:

- + Thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động;
- + Chấm dứt việc chi làm thêm giờ cho viên chức quản lý doanh nghiệp;
- + Sử dụng người lao động làm thêm giờ theo đúng quy định tại Điều 106, Bộ Luật Lao động 2012;
- + Xây dựng và đăng ký nội quy lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động 2012;

+ Thực hiện trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động làm việc tại các đội xây lắp theo quy định tại Quyết định số 68/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 29/12/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm cho thành viên mạng lưới an toàn vệ sinh viên theo quy định tại khoản 1, Điều 12, Thông tư số 01/2011/TTLT - LĐTBXH - BYT ngày 10/01/2011 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế;

+ Hàng năm, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động cho đầy đủ người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp theo đúng quy định tại Điều 150, Bộ Luật Lao động 2012;

- Đối với UBND tỉnh: Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk đã có những sai phạm pháp luật lao động trong thời gian từ năm 2010 đến hết năm 2012.

- Ngày 21/02/2014, UBND tỉnh có Công văn số 1069/UBND- TCTM, thống nhất với Kết luận thanh tra số 140/KL-SLĐTBXH, ngày 25/01/2014 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, yêu cầu Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra tại doanh nghiệp mình; kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những sai phạm pháp luật lao động trong thời gian từ năm 2010 đến hết năm 2012 theo kết luận thanh tra, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/4/2014;

- Ngày 28/3/2014, Công ty Cấp nước Đắc Lắc đã tổ chức cuộc họp, thành phần gồm Ban lãnh đạo và đại diện các bộ phận có liên quan thuộc Công ty, kiểm điểm rút kinh nghiệm và triển khai khắc phục các thiếu sót theo Kết luận thanh tra số 140/KL-SLĐTBOXH;

- Ngày 04/4/2014, Công ty Cấp nước Đắc Lắc có Báo cáo số 79/CNĐTĐD-TC báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 140/KL-SLĐTBOXH gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội. Căn cứ nội dung báo cáo và các tài liệu, chứng từ do Công ty cung cấp cho thấy các nội dung kiến nghị về cơ bản Công ty đã thực hiện đầy đủ theo Kết luận thanh tra.

Kết luận:

Kết luận thanh tra số 140/KL-SLĐTBOXH, ngày 25/01/2014 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắc Lắc kiến nghị Giám đốc Công ty Cấp nước Đắc Lắc thực hiện 10 nội dung (thực chất là 07 nội dung vì có 03 nội dung trùng lặp) về chấp hành pháp luật lao động, đồng thời đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Giám đốc Công ty Cấp nước Đắc Lắc đã có những sai phạm pháp luật lao động trong thời gian từ năm 2010 đến hết năm 2012, không có nội dung nào kiến nghị quy trách nhiệm. Các nội dung kiến nghị về cơ bản đơn vị đã tổ chức thực hiện đầy đủ.

Như vậy, nội dung tố cáo này là sai.

VI. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Công trình Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho TP BMT:

a) Nội dung đơn:

- Hạng mục đường điện trung áp và trạm biến áp 180KVA chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng nhưng cho triển khai thi công;

- Vi phạm trong việc thực hiện Hợp đồng tổng thầu EPC số 03/HĐ-EPC/2013 ngày 12/3/2013 giữa Công ty Cấp nước Đắc Lắc và nhà thầu liên danh Công ty Tiến Thịnh, Công ty ENVIRO và Công ty TNHH TMDV Quốc tế Vạn Hưng Đức, theo hợp đồng thì Công ty ENVIRO là nhà thầu phụ có trách nhiệm cung cấp lắp đặt thiết bị xử lý nước. Tuy nhiên, ngày 01/4/2014 chủ đầu tư (Công ty Cấp nước Đắc Lắc) và nhà thầu liên danh chính (Công ty Tiến Thịnh) lại ký biên bản thỏa thuận giao thầu phụ cho Công ty CP Công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn (Công ty SENCO) thi công hạng mục cung cấp, lắp đặt thiết bị và vận hành chạy thử là không đúng với hợp đồng EPC và có dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng, cần được các cơ quan chức năng điều tra làm rõ và xử lý nghiêm minh.

Qua xác minh thấy rằng: Các nội dung này đã được UBND tỉnh giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, đơn vị có liên quan kiểm tra, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết. Trên cơ sở báo cáo kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh đã xử lý tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015. Đồng thời, nội dung đường dây trung áp và trạm biến áp 180KVA chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng nhưng cho triển khai thi công cũng đã được Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 1530/QĐ-BKHĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra tại Biên bản làm việc ngày 13/01/2015.

Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 20, Luật Tố cáo năm 2011 quy định: Người có thẩm quyền không thụ lý giải quyết tố cáo trong trường hợp, tố cáo về vụ việc đã được giải quyết mà người tố cáo không cung cấp thông tin, tình tiết mới; do đó không xem xét, kết luận nội dung này.

b) Nội dung đơn: Dự án khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp được Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt ngày 11/12/2012 với tổng mức đầu tư là 28.329.000.000 đồng, trong đó nguồn vốn vay Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk là 18.500.000.000 đồng, nguồn vốn đối ứng tự có của Công ty là 9.829.000.000 đồng. Tuy nhiên, chủ đầu tư đã lấy nguồn vốn đối ứng của Công ty thanh toán công trình này là hơn 14 tỉ đồng, mà không làm thủ tục vay 18.500.000.000 đồng từ Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk là không đúng qui định.

Kết quả xác minh:

Công trình Khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 11/12/2012 với tổng số vốn đầu tư là 28.329.000.000 đồng. Về nguồn vốn đầu tư gồm: Nguồn vốn vay Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk 18.500.000.000 đồng; phần còn lại thuộc nguồn vốn tự có của Công ty Cấp nước Đắk Lắk;

Ngày 14/5/2013, Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk ban hành Quyết định 49/QĐ-QĐTPT về việc cho vay vốn dự án đầu tư xây dựng công trình Khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho TP Buôn Ma Thuột.

Ngày 28/8/2013, Công ty Cấp nước Đắk Lắk có Công văn số 187/CV-CTCN gửi UBND tỉnh, báo cáo việc không có tài sản thế chấp, đề nghị được vay vốn bằng hình thức tín chấp.

Ngày 27/9/2013, UBND tỉnh có công văn 6758/UBND-TCTM, nội dung không cho phép Công ty vay vốn bằng hình thức tín chấp.

Ngày 16 tháng 01 năm 2014, Công ty Cấp nước Đắk Lắk đã tiến hành làm việc với Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk, thống nhất do không có tài sản thế chấp nên Công ty sẽ tìm nguồn vốn khác.

Theo giải trình của Công ty: Để triển khai xây dựng công trình, Công ty đã sử dụng nguồn vốn tự có của Công ty để đầu tư dự án và không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chung của toàn công ty, làm lợi cho công ty được khoản lãi phải trả nếu vay vốn (tại thời điểm đó là 12%/năm).

Theo Báo cáo tài chính từ năm 2011-2014 của Công ty Cấp nước Đắk Lắk, kết quả sản xuất kinh doanh các năm đều có lãi.

Tiến độ tạm ứng, thanh toán chi phí đầu tư xây dựng công trình kể từ lúc khởi công đến ngày 02/6/2015 là 17.116.132.094 đồng (trên 70% giá trị hợp đồng EPC).

Kết luận:

Việc vay vốn để đầu tư xây dựng công trình đã được Công ty triển khai thực hiện, nhưng không vay được vốn là do không có tài sản thế chấp, trong khi UBND tỉnh không đồng ý cho vay bằng hình thức tín chấp. Sau đó Công ty đã sử dụng nguồn vốn tự có để đầu tư xây dựng và đến nay công trình đã cơ bản hoàn thành,

đã đưa vào sử dụng tháng 3/2015 phục vụ nhu cầu sử dụng nước của người dân trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Căn cứ Điểm b, Khoản 2, Điều 16, Điều lệ Công ty Cấp nước Đắk Lắk được Chủ sở hữu (UBND tỉnh Đắk Lắk) phê duyệt tại Quyết định số 2616/QĐ-UBND ngày 12/11/2012, quy định Chủ tịch Công ty có quyền: “Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của công ty; các dự án đầu tư, hợp đồng vay có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty” thì việc Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk (ông Trần Văn Thiện) có quyền quyết định vay hoặc không vay đối với khoản vay 18,5 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 7,6% /tổng giá trị tài sản năm 2013, tổng tài sản Công ty năm 2013 là 242.675.018.376đồng).

Như vậy, nội dung tố cáo này là sai.

c) Nội dung đơn: Không thành lập Ban quản lý dự án công trình Ea Chu Cấp theo Quyết định đã được Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt ngày 11/12/2012 mà để cho con (Trần Tiến Thọ, Trưởng Phòng kỹ thuật) và cháu bên vợ (Nguyễn Vương Thanh Thạch, Trưởng Phòng kế hoạch vật tư) tham gia quản lý dự án dẫn đến làm chậm tiến độ. Trong quá trình nhà thầu triển khai thi công, Ban quản lý dự án chưa quản lý, giám sát sát sao, báo cáo các vướng mắc cho chủ đầu tư để xảy ra tình trạng chậm trễ kéo dài thời gian thi công, ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành công trình theo hợp đồng đã ký kết.

Kết quả xác minh:

Ngày 11/12/2012 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2878/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột, theo đó Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn quản lý điều hành dự án.

Thực hiện Quyết định trên, Công ty không thuê tổ chức tư vấn quản lý điều hành dự án, không thành lập Ban quản lý dự án riêng mà giao cho Ban Quản lý dự án 35.000m³ cấp nước cho thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn huyện: Ea Kar, Krông Năng, Buôn Đôn do UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 19/5/2013 thực hiện. Ban quản lý dự án 35.000m³ gồm 03 người:

- Ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Ban;
- Ông Nguyễn Khắc Dân, Phó Giám đốc Ban;
- Ông Trần Quốc Độ, Kế toán Ban.

Ngoài ra, giúp việc cho Ban Quản lý dự án là các phòng chuyên môn trực thuộc Công ty với trách nhiệm chính là các Trưởng phòng, gồm:

- Ông Trần Trọng Phát, Trưởng Phòng tài vụ;
- Ông Trần Tiến Thọ, Trưởng Phòng kỹ thuật;
- Ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, Trưởng Phòng kế hoạch vật tư;
- Ông Phan Hữu Đức, Trưởng Phòng KCS;

Các thành viên thực hiện Dự án Ea Chu Cấp theo hình thức kiêm nhiệm và không được hưởng lương, phụ cấp kiêm nhiệm.

Kết luận:

Công ty không thuê, không thành lập Ban quản lý dự án EaChuCáp riêng mà giao cho Ban Quản lý dự án 35.000m³ cấp nước cho thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn huyện: Ea Kar, Krông Năng, Buôn Đôn do UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 19/05/2013. Như vậy, nội dung tố cáo sai.

Còn việc dự án thi công chậm tiến độ trách nhiệm thuộc về Nhà thầu thi công xây dựng, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trong đó có trách nhiệm của ông Trần Văn Thiện đã được UBND tỉnh phê bình tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015.

d) Nội dung đơn: Việc thiết kế hạng mục Hồ lắng bùn không đảm bảo theo quy định. Thể hiện cụ thể tại Báo cáo số 01/BC-CTY ngày 26/11/2014 của nhà thầu tư vấn giám sát thi công Cty TNHH tư vấn xây dựng Cao Nguyên gửi Sở kế hoạch và Đầu tư và Công ty cấp nước Đắk Lắk, nhưng đến ngày 27/11/2014, Công ty TNHH TVXD Cao Nguyên lại có công văn xin rút Báo cáo số 01/BC-CTY với lý do: Toàn bộ nội dung Báo cáo số 01/BC-CTY do Cty TNHH TCXD Cao Nguyên đã ký do nhà thầu Cty TNHH XD Tiến Thịnh đã soạn và yêu cầu chúng tôi ký.

Kết quả xác minh:

- Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt tại Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 11/12/2012.

+ Chủ đầu tư: Công ty Cấp nước Đắk Lắk;

+ Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty TNHH thương mại dịch vụ tư vấn quốc tế Vạn Hưng Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

+ Đơn vị thẩm tra thiết kế: Công ty CP Tư vấn xây dựng Đắk Lắk;

- Ngày 17/6/2013, Công ty CP Tư vấn xây dựng Đắk Lắk có Báo cáo thẩm tra thiết kế số 18/2013/TV-TT, trong đó có hạng mục Hồ lắng bùn, khẳng định: Các hạng mục đã thiết kế đảm bảo an toàn, đúng công suất và công nghệ theo thiết kế cơ sở, đã được UBND tỉnh phê duyệt ngày 11/12/2012;

- Ngày 18/6/2013, Công ty Cấp nước Đắk Lắk ban hành Quyết định số 137/QĐ-CTCT phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công.

- Qua làm việc Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Cao Nguyên khẳng định: Lý do Công ty có Báo cáo số 01/BC-CTY, ngày 26/11/2014 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Công ty Cấp nước Đắk Lắk là do Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu các đơn vị tham gia dự hợp phải có báo cáo bằng văn bản, trong khi Công ty chưa chuẩn bị kịp nên nhờ Công ty Tiến Thịnh soạn thảo giúp, do thời gian gấp nên khi ký ban hành đã không xem xét kỹ về mặt nội dung. Sau khi xem xét lại, Công ty nhận thấy một số nội dung chưa chính xác với diễn biến thực tế thi công tại công trình; đồng thời việc gửi báo cáo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư là chưa phù hợp với quy định (Phải báo cáo Chủ đầu tư trước khi báo cáo cơ quan có thẩm quyền tiếp theo) nên ngày 27/11/2014 đã ký văn bản thu hồi Báo cáo số 01/BC-CTY. Đối với hạng mục Hồ lắng bùn, do cao độ

đáy hồ lắng bùn thấp hơn so với mực nước lớn nhất tại hồ Ea Chu Cap nên những tháng mùa mưa sẽ không phát huy hiệu quả.

- Qua làm việc với Công ty Tiến Thịnh, Công ty trình bày việc thiết kế, thẩm tra, phê duyệt thiết kế như sau:

+ Đơn vị tư vấn thiết kế công trình là Công ty Vạn Hưng Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Do thiếu sót nên Công ty đã ký bản thiết kế, nội dung này đã được Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 1530/QĐ-BKHĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra; về phía Công ty đã thống nhất nội dung, ký xác nhận tại Biên bản làm việc ngày 13/01/2015.

+ Đơn vị thẩm tra thiết kế: Công ty CP Tư vấn xây dựng Đắc Lắc;

+ Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cấp nước Đắc Lắc.

Việc Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Cao Nguyên có Báo cáo số 01/BC-CTY ngày 26/11/2014 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công ty Cấp nước Đắc Lắc nhưng sau đó lại có công văn xin rút Báo cáo số 01/BC-CTY với lý do: Toàn bộ nội dung Báo cáo số 01/BC-CTY Cty TNHH XD Tiến Thịnh đã soạn và yêu cầu chúng tôi ký là không đúng, vì mỗi công ty có tư cách pháp nhân riêng, hoạt động độc lập không liên quan đến nhau.

- Theo báo cáo của Công ty Cấp nước Đắc Lắc, tại thời điểm xác minh (14/12/2015), hạng mục Hồ lắng bùn chưa thi công, để tạm thời vận hành công trình, Công ty đã hợp đồng thuê đào tạm 01 hồ bằng đất khoảng 100 m³, chưa thanh toán.

Kết luận:

Về trình tự thủ tục thẩm tra, phê duyệt bản vẽ thi công chủ đầu tư thực hiện cơ bản đúng quy định. Để kết luận việc thiết kế hạng mục Hồ lắng bùn đảm bảo theo quy định hay không cần phải tiến hành trưng cầu giám định theo quy định tại Điều 18, Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình giải quyết tố cáo.

Mặt khác, theo quy định tại Khoản 2, Điều 20, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, quy định: “Nhà thầu thiết kế chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế xây dựng công trình do mình thực hiện; việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người quyết định đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu thiết kế về chất lượng thiết kế xây dựng công trình do mình thực hiện.” thì trách nhiệm chính thuộc nhà thầu thiết kế. Tại thời điểm xác minh (14/12/2015), hạng mục Hồ lắng bùn chưa thi công, vì vậy, Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ đầu tư (Công ty Cấp nước Đắc Lắc) làm việc với các đơn vị có liên quan như: Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra thiết kế, tư vấn giám sát... và cơ quan chuyên môn kiểm tra, xem xét kỹ về mặt kỹ thuật hạng mục này trước khi tiến hành thi công.

Như vậy, nội dung tố cáo này không có cơ sở.

đ) Nội dung đơn: Ông Trần Văn Thiện đã chỉ đạo ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, Trưởng Phòng Kế hoạch vật tư (là cháu vợ ông Giám đốc) yêu cầu thủ kho Công ty xuất vật tư bằng giấy viết tay để thi công công trình Ea Chu Cấp bổ sung

nước sinh hoạt cho TP BMT là trái với nguyên tắc tài chính kế toán, chỉ đạo cho đội xây lắp và ông Phạm Văn Bôn, Trưởng Trạm bơm EaMsen trực tiếp thi công một số hạng mục công trình này là vi phạm Hợp đồng số 03/HĐ-EPC/2013 ngày 12/3/2013 và có dấu hiệu vi phạm pháp luật (vừa là chủ đầu tư, vừa là đơn vị thi công thay cho nhà thầu liên danh Cty Tiến Thịnh).

Kết quả xác minh:

Ngày 07/01/2015 UBND tỉnh có Công văn số 42/UBND-CN về việc xử lý vướng mắc trong đầu tư xây dựng công trình khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột, trong đó yêu cầu các đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các sai sót, tập trung đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo công trình đưa vào vận hành, sản xuất, cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột trước ngày 10/02/2015.

Tại Biên bản làm việc ngày 26/02/2015, giữa Chủ đầu tư và đại diện nhà thầu liên danh (Công ty Tiến Thịnh) thống nhất: "...Liên danh nhà thầu khẩn trương tiến hành thi công phần cung cấp và lắp đặt thiết bị trước ngày 01/3/2015. Nếu quá thời hạn trên mà Liên danh nhà thầu không triển khai thi công thì Chủ đầu tư sẽ trực tiếp chỉ đạo thi công, toàn bộ khối lượng mà Chủ đầu tư thực hiện thi công sẽ được khấu trừ vào khối lượng quyết toán của Nhà thầu...".

Ngày 28/02/2015, Ban Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk họp, thống nhất: "Hết ngày 01/3/2015 nhà thầu chưa triển khai thi công thì Công ty trực tiếp huy động công nhân và cán bộ của Công ty thực hiện để nhanh chóng phát nước chống hạn".

Ngày 10/3/2015, ông Hoàng Văn Nam là cán bộ kỹ thuật Đội thi công số 1 thuộc Công ty có giấy mượn vật tư tại kho của Công ty để thi công công trình. Việc mượn vật tư có xác nhận của ông Nguyễn Vương Thanh Thạch, Trưởng Phòng Kế hoạch vật tư.

Theo trình bày của Công ty: Do thực tế nhà thầu không triển khai và tự ý tháo máy bơm và một số thiết bị đã lắp đặt đã được nghiệm thu thanh toán cho nhà thầu chính (Công ty Tiến Thịnh) ra khỏi công trường, gửi nhà dân, do vậy tại Biên bản làm việc ngày 07/3/2015 giữa Chủ đầu tư và đại diện nhà thầu liên danh (Công ty Tiến Thịnh) thống nhất: "chậm nhất đến hết ngày 09/3/2015 mà nhà thầu phụ không lắp đặt hoàn trả lại số thiết bị nói trên thì Chủ đầu tư tiến hành mua máy móc, thiết bị để triển khai lắp đặt đúng tiến độ. Toàn bộ chi phí thiết bị và nhân công lắp đặt được trừ vào giá trị nhà thầu chính theo đơn giá trúng thầu để sớm đưa dự án vào khai thác hoạt động cấp nước kịp thời cho nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột" nhưng Nhà thầu phụ (Công ty Cổ phần SENCO) không hợp tác, buộc Chủ đầu tư có biện pháp thu hồi số tài sản máy móc thiết bị tháo tẩu tán gửi tại nhà dân đưa về công trường.

Trước tình hình bức xúc về thiếu hụt nguồn nước sinh hoạt; thực hiện Chủ trương của Ban giám đốc Công ty, do vậy ngày 09/3/2015, 10/3/2015 ông Hoàng Văn Nam là cán bộ kỹ thuật Đội thi công số 1 thuộc Công ty viết giấy mượn vật tư tại kho Công ty để thi công công trình, các vật tư mượn kho đã hoàn trả đầy đủ.

Kết luận:

Như vậy, nội dung đơn nêu là đúng. Tuy nhiên, việc làm này của Công ty là cần thiết và kịp thời để đưa công trình vào khai thác cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột; trước khi thực hiện đã có họp bàn thống nhất trong Ban Giám đốc Công ty, đã làm việc và thỏa thuận với đại diện liên danh nhà thầu về thời hạn thi công, các vật tư mượn tại kho theo báo cáo của Công ty cũng đã hoàn trả đầy đủ.

e) Nội dung đơn: Không ký hợp đồng thi công xây lắp hạng mục công trình đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA. Nhưng chủ đầu tư cho nhà thầu Công ty Tiên Thịnh ứng 900 triệu đồng là trái qui định. Không có khối lượng nghiệm thu thi công nhưng chủ đầu tư vẫn cho nhà thầu phụ của Công ty TNHH Tiên Thịnh là ông Nguyễn Đăng Thanh tạm ứng 150 triệu đồng (ứng tiền trong tháng 4/2015).

Kết quả xác minh:

Việc Chủ đầu tư không ký hợp đồng thi công xây lắp hạng mục công trình đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA đã được UBND tỉnh xử lý tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015.

Theo chứng từ do Công ty Cấp nước Đăk Lăk cung cấp hạng mục công trình đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA có các khoản tạm ứng như sau:

- Phiếu chi số 00150 ngày 26/2/2015, số tiền 30.000.000đồng, người nhận tiền ông Trần Quốc Độ theo giấy đề nghị tạm ứng ngày 26/02/2015, mục đích tạm ứng: Chi phí hộ nhà thầu hoàn thành thủ tục kiểm định trạm biến áp, chi phí thuê đấu nối đường dây và các chi phí khác có liên quan. Chứng từ kèm theo: Giấy đề nghị tạm ứng có xác nhận của nhà thầu (Công ty Tiên Thịnh), khoản tạm ứng sẽ được thu hồi khi quyết toán giá trị xây lắp công trình.

- Ủy nhiệm chi số 31/02 ngày 26/02/2015, số tiền 500.000.000đồng. Chứng từ kèm theo: Công văn số 26/CV-CNĐTXD ngày 26/02/2015 của nhà thầu (Công ty Tiên Thịnh) xin tạm ứng khối lượng đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA.

- Ủy nhiệm chi số 25/04 ngày 15/4/2015, số tiền 400.000.000đồng, chứng từ kèm theo: Công văn số 13/CV-CNĐTXD ngày 13/4/2015 của nhà thầu (Công ty Tiên Thịnh) xin tạm ứng tiền đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA.

Ngoài ra, trong tháng 4/2015, Chủ đầu tư (Công ty Cấp nước Đăk Lăk) còn cho nhà thầu (CTy Tiên Thịnh) tạm số tiền 150.000.000đồng tại Ủy nhiệm chi số 24/04 ngày 15/4/2015, chứng từ kèm theo là Công văn số 13/CV-CNĐTXD ngày 13/4/2015 của nhà thầu (CTy Tiên Thịnh), toàn bộ số tiền này Công ty Tiên Thịnh đề nghị chuyển cho ông Nguyễn Đăng Thanh để trả nợ cho CTy Tiên Thịnh.

Theo giải trình của Công ty Cấp nước Đăk Lăk: Trước tình hình bức xúc về thiếu hụt nguồn nước sinh hoạt phục vụ các sự kiện Lễ hội cà phê tháng 3 năm 2015, Chủ đầu tư hỗ trợ kinh phí cho Nhà thầu thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015 "...tập trung đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo công trình đưa vào vận hành, sản xuất, cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột trước ngày 10/02/2015" và Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1959/SKHĐT-TĐDA ngày 02/12/2014 "Chủ đầu tư chịu trách nhiệm bổ sung, điều chỉnh các thủ tục còn thiếu đúng với các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng" do vậy vừa thi công vừa hoàn thiện thủ tục. Hiện nay Chủ đầu tư (Công

ty Cấp nước Đắk Lắk) đã trình UBND tỉnh Đắk Lắk về việc xin chủ trương xử lý, hoàn thiện hồ sơ thiết kế hạng mục này.

Kết luận:

- Nội dung đơn nêu không ký hợp đồng thi công xây lắp hạng mục công trình đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA, nhưng chủ đầu tư cho nhà thầu Công ty Tiến Thịnh ứng 900 triệu đồng là đúng. Tuy nhiên, việc chủ đầu tư cho nhà thầu ứng tiền là hợp lý vì theo báo cáo của Sở Kế hoạch đầu tư tại Công văn số 1959/SKHĐT-TĐDA ngày 02/12/2014 thì hạng mục đường dây điện trung áp và trạm biến áp 180KVA đã hoàn thành chờ nghiệm thu; UBND tỉnh cũng đã thống nhất chủ trương bổ sung hạng mục này tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015;

- Nội dung đơn nêu không có khối lượng nghiệm thu thi công nhưng chủ đầu tư vẫn cho nhà thầu phụ của Công ty Tiến Thịnh là ông Nguyễn Đăng Thanh tạm ứng 150 triệu đồng là chưa chính xác, vì theo đề nghị của nhà thầu (Công ty Tiến Thịnh) tại Công văn số 13/CV-CNĐTĐ ngày 13/4/2015 thì toàn bộ số tiền này chuyển cho ông Nguyễn Đăng Thanh để trả nợ cho Công ty Tiến Thịnh sau đó khấu trừ vào khối lượng quyết toán của Hợp đồng EPC, về khối lượng hợp đồng EPC theo báo cáo của Sở Kế hoạch đầu tư tại Công văn số 1959/SKHĐT-TĐDA ngày 02/12/2014 thì khối lượng xây lắp công trình đạt khoảng 90%.

- Toàn bộ các khoản tiền nêu trên được chi và theo dõi thông qua hệ thống sổ sách kế toán của Công ty.

Như vậy, nội dung tố cáo đúng một phần

f) Nội dung đơn: Công ty cổ phần kỹ thuật ENVIRO chịu trách nhiệm thi công hạng mục cung cấp và lắp đặt thiết bị, hướng dẫn đào tạo, vận hành, chuyển giao công nghệ công trình (căn cứ thỏa thuận liên doanh), nhưng Chủ đầu tư và nhà thầu Cty TNHH xây dựng Tiến Thịnh lại để cho Công ty SENCO thực hiện hạng mục trên theo biên bản thỏa thuận giao thầu phụ ngày 01/4/2014, là không đúng với căn cứ thỏa thuận liên doanh và vi phạm Hợp đồng số 03/HĐ-EPC/2013 ngày 12/3/2013. Trong quá trình thi công chủ đầu tư có công văn cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng và thanh toán tiền cho nhà thầu phụ của Công ty Tiến Thịnh là ông Nguyễn Quang Tuệ hơn 750 triệu đồng để thi công phần điện động lực và hướng dẫn đào tạo, vận hành, chuyển giao công nghệ công trình này là không đúng nguyên tắc tài chính kế toán, vi phạm Hợp đồng số 03/HĐ-EPC/2013 ngày 12/3/2013. Và có điều gì khuất tất ở đây cần phải làm rõ?

Kết quả xác minh:

Việc giao cho nhà thầu phụ (Công ty SENCO) thực hiện toàn bộ khối lượng cung cấp và lắp đặt thiết bị công nghệ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, đơn vị có liên quan kiểm tra, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết và đã được UBND tỉnh xử lý tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015.

Theo tài liệu do nhà thầu chính (Công ty Tiến Thịnh) cung cấp, Hộ kinh doanh Quang Tuệ thực hiện thầu phụ phần điện động lực theo Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT/2015 ngày 30/01/2015 ký với Công ty Tiến Thịnh. Việc Công ty tiến

hành ký kết hợp đồng giao thầu phụ là căn cứ theo Giấy ủy quyền ngày 18/01/2013 của liên danh nhà thầu.

Ngày 30/01/2015, Công ty Cấp nước Đắc Lắc có Công văn số 29/CV-CTY gửi Công ty Tiến Thịnh cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng và thanh toán cho nhà thầu phụ thi công phần điện động lực (Hộ kinh doanh Quang Tuệ).

Theo giải trình của Công ty Cấp nước Đắc Lắc: Lý do công ty ban hành văn bản cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng và thanh toán tiền cho nhà thầu phụ của Công ty Tiến Thịnh là ông Nguyễn Quang Tuệ hơn 750 triệu đồng là do nhà thầu chính (Công ty Tiến Thịnh) không thanh toán cho các nhà thầu phụ, dẫn tới việc nhà thầu phụ có hiện tượng tâu tán tài sản, tháo máy móc thiết bị gửi nhà dân, xuất phát từ tình hình thực tế đó, để nhà thầu phụ yên tâm thực hiện công việc, đảm bảo đúng tiến độ nên chủ đầu tư có công văn cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng và thanh toán tiền cho nhà thầu phụ của Công ty Tiến Thịnh là ông Nguyễn Quang Tuệ hơn 750.000.000 đồng để thi công phần điện động lực và hướng dẫn đào tạo, vận hành, chuyên giao công nghệ công trình này.

Kết luận:

Việc giao cho nhà thầu phụ (Công ty SENCO) thực hiện toàn bộ khối lượng cung cấp và lắp đặt thiết bị công nghệ đã được UBND tỉnh xử lý tại Công văn số 42/UBND-CN ngày 07/01/2015, do đó Thanh tra tỉnh không xem xét kết luận nội dung này.

Căn khoản 3, Điều 46, Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng, quy định: “Chủ đầu tư có thể thanh toán trực tiếp cho nhà thầu phụ trên cơ sở đề xuất thanh toán của nhà thầu chính hoặc tổng thầu, trường hợp này các bên phải thoả thuận trong hợp đồng thầu chính.” thì việc Công ty Cấp nước Đắc Lắc có Công văn số 29/CV-CTY cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng và thanh toán cho nhà thầu phụ thi công phần điện động lực (Hộ kinh doanh Quang Tuệ) là phù hợp, tạo điều kiện cho nhà thầu yên tâm thực hiện công việc, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình.

Như vậy, nội dung đơn nêu là sai.

g) Nội dung đơn: Không thực hiện gia hạn hợp đồng theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2115/SKHĐT-TĐDA ngày 26/12/2014.

Kết quả xác minh, kết luận:

Qua kiểm tra cho thấy: Công văn số 2115/SKHĐT-TĐDA ngày 26/12/2014 là văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh kết quả xử lý các vướng mắc trong việc thực hiện dự án Ea Chu Cấp để UBND tỉnh xem xét, quyết định; Văn bản này không phải là văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Như vậy, nội dung tố cáo sai.

h) Nội dung đơn:

- Chủ đầu tư không tổ chức thẩm tra, phê duyệt dự toán (không có Quyết định phê duyệt dự toán phần khối lượng trong hợp đồng số 03/HĐ-EPC/2013 ngày 12/3/2013).

- Chủ đầu tư ký hợp đồng sai sót khối lượng so với bản vẽ thi công với số tiền sai phạm là 311.801.000 đồng. (Cụ thể khối lượng hợp đồng ký kết không đúng so với thiết kế được duyệt các hạng mục: Cốt thép công trình nước thô, tường rào xung quanh nhà máy, bể nước sạch 1000 m³, trạm bơm cấp II, làm tăng giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là 311.801.000 đồng).

- Chủ đầu tư và nhà thầu xây lắp vi phạm Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 về quản lý chất lượng công trình, cụ thể: không có nhật ký khảo sát lập dự án đầu tư; Nhật ký thi công không đóng dấu giáp lai, không có họ tên của cán bộ tư vấn giám sát của chủ đầu tư, không ghi ngày tháng thực hiện hợp đồng ngày bắt đầu và ngày kết thúc; Nhật ký giám sát ghi đến tháng 4/2014 (ghi tháng 5/2014 không thi công), nhưng nhật ký thi công lại ghi thi công thi công đến 25/5/2014. Nghĩa là nhà thầu ghi nhật ký không. Nhật ký giám sát không có thông tin họ tên về kỹ sư giám sát công trình, không đánh số trang, không đóng dấu giáp lai.

- Chủ đầu tư không thực hiện việc báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo qui định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 113/2009/NĐ-CP ngày 15/12/2009 của Chính phủ và Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư qui định về Mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư.

- Công ty TNHH thương mại dịch vụ tư vấn quốc tế Vạn Hưng Đức chịu trách nhiệm thiết kế (căn cứ thỏa thuận liên doanh), nhưng lại để cho Công ty Tiến Thịnh ký hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Nhưng, Chủ đầu tư vẫn phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công là sai phạm vì Cty TNHH xây dựng Tiến Thịnh không có chức năng thiết kế và không được giao nhiệm vụ thiết kế trong thỏa thuận liên danh ngày 16/01/2013 tại Khoản 2, Điều 2 qui định trách nhiệm thiết kế đối với Cty TNHH TMDV tư vấn quốc tế Vạn Hưng Đức.

- Về công tác nghiệm thu, thanh toán: Công ty Tiến Thịnh xuất hóa đơn 8 tỉ đồng ngày 30/6/2014. Nhưng chủ đầu tư không ký hợp đồng hoàn thành cho nhà thầu tương ứng giá trị ghi trên hóa đơn nói trên là vi phạm Pháp luật.

06 nội dung này đã được Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 1530/QĐ-BKHĐT ngày 27/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư) kiểm tra, khẳng định tại Biên bản làm việc ngày 13/01/2015; Bộ Kế hoạch và Đầu tư kết luận tại Kết Luận số 3965/BKHĐT-TTr ngày 19/6/2015. Căn cứ Điều 47 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra và Điểm a, Khoản 2, Điều 20, Luật Tố cáo năm 2011 thì không xem xét, kết luận các nội dung này.

2. Công trình xây dựng Trụ sở nhà làm việc của Công ty:

a) Nội dung đơn: Công trình đã nghiệm thu đưa vào sử dụng hơn 02 năm nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định. Về chất lượng công trình đã xuống cấp: Gạch lát nền bị rộp, bong, nứt vỡ.

Nội dung này đã được Thanh tra tỉnh thanh tra và ban hành Kết luận thanh tra số 71/KL-TTr ngày 31/12/2014, do đó nội dung này không xem xét, kết luận.

b) Nội dung đơn: Tầng hầm bị nước mưa thấm, hầm rút vệ sinh đầy tự thấm qua tường gây ô nhiễm môi trường làm việc trong công ty.

Kết quả xác minh:

Qua kiểm tra thực tế Công trình xây dựng Trụ sở nhà làm việc của Công ty theo nội dung tố cáo về chất lượng một số hạng mục công trình, kết quả như sau:

+ Tầng hầm không có có hiện tượng thấm nhưng có hiện tượng nước mưa tạt qua cửa sổ thông gió chảy vào tầng hầm.

+ Hầm rút: Qua kiểm tra tại phòng KCS là nơi tiếp giáp với hầm rút vệ sinh không thấy hiện tượng hầm rút thấm qua tường nhưng có hiện tượng nước mưa tạt qua cửa sổ thông gió chảy vào tầng hầm. Qua trao đổi với ông Phạm Phú Hai làm việc tại phòng KCS, ông Hai cho biết: Không có hiện tượng hầm rút vệ sinh đây thấm qua tường gây ô nhiễm môi trường làm việc, trước đây có bị nước mưa tạt vào qua cửa sổ thông gió tầng hầm nhưng đã được khắc phục, hiện nay không còn tình trạng này.

Theo giải trình của Công ty: Hầm rút vệ sinh của Công ty được thi công theo đúng theo hồ sơ thiết kế, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân trong đó có ý thức của cán bộ công nhân viên và khách hàng, do diện tích hầm rút vệ sinh nhỏ so với nhu cầu sử dụng của nhân viên và khách hàng dẫn đến hiện tượng bị đầy. Trước đây có hiện tượng đầy thấm, tràn lên mặt đất, nguyên nhân qua quá trình sử dụng hơn 2 năm, có 2 phao tại kết nước bàn cầu hỏng nước chảy cả ngày đêm trong thời gian dài, Công ty đã thay thế 2 van phao hỏng, hiện nay không còn thấm, tràn nữa.

Kết luận: Nội dung tố cáo này là sai.

3. Công trình cấp nước huyện Cư M'gar:

Nội dung đơn: Giám đốc Công ty không thực hiện và kiểm điểm nghiêm túc hành vi thiếu trách nhiệm của mình và các cá nhân có liên quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 8419/UBND-NC ngày 21/11/2013 và kiến nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tại Công văn số 2042/PC46-D95 ngày 07/10/2013.

Kết quả xác minh:

Ngày 21/11/2013 UBND tỉnh có Công văn số 8419/UBND-NC về việc xử lý Công văn số 54/CV-PC46 ngày 04/10/2013 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, trong đó:

- Giao cho Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ các quy định hiện hành tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm điểm và xử lý hành vi thiếu trách nhiệm của ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk theo đề xuất của Công an tỉnh.

- Giao cho Công ty Cấp nước Đăk Lăk tổ chức kiểm điểm và xử lý hành vi thiếu trách nhiệm đối với ông Nguyễn Ngọc Lành, Đội trưởng Đội xây lắp số 2; ông Nguyễn Vương Thành, Đội trưởng Đội xây lắp số 3 thuộc Công ty (2 cá nhân được giao khoán thi công gói thầu số 5, công trình xây lắp hệ thống cấp nước thị trấn Quảng Phú, huyện CưMgar).

Về phía Sở Nội vụ:

- Ngày 17/12/2013, Sở Nội vụ có Công văn số 1034/SNV-CBCC&VC về việc xin ý kiến tổ chức họp kiểm điểm đối với ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk gửi UBND tỉnh.

- Ngày 23/12/2013, UBND tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 9281/UBND-NC về việc xử lý Công văn số 1034/SNV-CBCC&VC ngày 17/12/2013 của Sở Nội vụ; trong đó, thống nhất về nhân sự Hội đồng kỷ luật của tỉnh theo đề xuất của Sở Nội vụ; về thời gian UBND tỉnh sẽ có thông báo cụ thể sau.

- Ngày 20/02/2014, Sở Nội vụ tiếp tục có Công văn số 266/SNV-CBCC&VC về việc tổ chức họp kiểm điểm đối với ông Trần Văn Thiện, Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk gửi UBND tỉnh; trong đó, đề nghị UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo về thời gian để tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, đến nay (tháng 3/2016) UBND tỉnh chưa có ý kiến chỉ đạo về việc này.

Về phía Công ty Cấp nước Đắk Lắk:

- Sau khi có Kết luận số 31/KL-TTr ngày 26/7/2012 của Thanh tra tỉnh. Ngày 05/9/2012, Công ty đã tiến hành họp để thống nhất khối lượng thi công sai phạm của các đơn vị thi công và yêu cầu các đơn vị thi công nộp tiền cho Công ty để Công ty nộp vào ngân sách nhà nước theo quyết định thu hồi của Thanh tra tỉnh.

- Ngày 10 tháng 9 năm 2012, Công ty đã ban hành 02 Quyết định sau:

Quyết định số 50/QĐ-CNĐTXD, thu hồi số tiền 153.758.601 đồng đối với ông Nguyễn Ngọc Lành, Đội trưởng Đội xây lắp số 2. Ngày 20/9/2012, ông Lành nộp cho Công ty 20.548.964 đồng; ngày 21/9/2012, nộp 75.336.637 đồng; số còn lại giảm trừ công nợ phải trả của Công ty đối với Đội xây lắp số 2.

Quyết định 51/QĐ-CNĐTXD, thu hồi số tiền 182.484.745 đồng đối với ông Nguyễn Vương Thành, Đội trưởng Đội xây lắp số 3. Ngày 20/9/2012, ông Thành nộp cho Công ty 50.000.000 đồng; ngày 21/9/2012, nộp 70.000.000 đồng; số còn lại giảm trừ công nợ phải trả của Công ty đối với Đội xây lắp số 3.

- Ngày 21/9/2012, Công ty Cấp nước Đắk Lắk nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh với tổng số tiền 780.924.214 đồng (Lệnh chi số 25/09 ngày 21/9/2012 thông qua Ngân hàng Viettinbank Đắk Lắk).

Theo giải trình của Công ty: Đối với việc tổ chức kiểm điểm đối với ông Nguyễn Ngọc Lành và ông Nguyễn Vương Thành, trong các cuộc họp giao ban, họp chi bộ... đã kiểm điểm trách nhiệm những cá nhân có sai phạm trong việc thi công công trình cấp nước Cư M'gar, nhưng thời gian này do tập trung vào công tác chống hạn do nguồn nước thiếu hụt trầm trọng, nên chưa tổ chức cuộc họp kiểm điểm chính thức và đưa ra các hình thức kỷ luật, biện pháp xử lý đối với các cá nhân sai phạm.

Kết luận:

- Việc kiểm điểm và xử lý hành vi thiếu trách nhiệm của ông Trần Văn Thiện, UBND tỉnh đã giao Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức, Sở Nội vụ đã tham mưu cho UBND tỉnh, đến nay UBND tỉnh đã thống nhất về nhân sự Hội đồng kỷ luật, nhưng chưa bố trí thời gian để tổ chức kiểm điểm.

- Đối với Công ty Cấp nước Đắk Lắk mặc dù đã khắc phục các sai phạm về kinh tế theo Kết luận của Thanh tra tỉnh nhưng chưa tổ chức kiểm điểm và xử lý hành vi thiếu trách nhiệm đối với ông Nguyễn Ngọc Lành, Đội trưởng đội xây lắp số 2; ông Nguyễn Vương Thành, Đội trưởng đội xây lắp số 3 thuộc Công ty.

Như vậy, nội dung tố cáo đúng một phần.

VII. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Nội dung đơn: Không đơn đốc thực hiện Quyết định số 33/2014/QĐ-CNĐTXD ngày 18/4/2014 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Viết Thanh, trong đó yêu cầu ông Nguyễn Viết Thanh nộp 1.290.495.647 đồng nợ tạm ứng thi công công trình Bình Định nhưng vẫn chưa thực hiện thu hồi số tiền trên, chưa quyết toán và thanh lý Hợp đồng giao khoán thi công giữa Công ty và ông Nguyễn Viết Thanh thi công gói thầu BĐ2 - Dự án cấp nước tỉnh Bình Định.

Kết quả xác minh:

Ngày 17/3/2014 Công ty Cấp nước Đăk Lăk có Thông báo số 59/TC-CNĐTXD gửi ông Nguyễn Viết Thanh đề nghị ông Thanh nộp 1.290.495.647 đồng tiền tạm ứng để thanh lý hợp đồng thi công gói thầu BĐ2 - Dự án cấp nước Bình Định.

Ngày 18/3/2014, ông Nguyễn Viết Thanh, nguyên Phó Giám đốc Công ty Cấp nước Đăk Lăk có đơn khiếu nại Thông báo số 59/TC-CNĐTXD ngày 17/3/2014 của Công ty về việc nộp tiền hoàn tạm ứng để thanh lý hợp đồng thi công gói thầu BĐ2 - Dự án cấp nước Bình Định.

Ngày 18/4/2014, Công ty Cấp nước Đăk Lăk ban hành Quyết định số 33/2014/QĐ-CNĐTXD về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Viết Thanh, với kết quả là không công nhận nội dung đơn khiếu nại đề ngày 18/3/2014 của ông Nguyễn Viết Thanh.

Sau khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 33/2014/QĐ-CNĐTXD, Công ty tiếp tục 04 lần ra Thông báo đề nghị ông Nguyễn Viết Thanh nộp số tiền 1.290.495.647 đồng; 02 lần quyết định tạm đình chỉ công tác để ông thanh tập trung thời gian thanh toán nợ; đến tháng 6/2015 Công ty đã khởi kiện vụ việc tại Tòa án, hiện nay Tòa án đang thụ lý.

Kết luận:

- Sau khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 33/2014/QĐ-CNĐTXD, Công ty đã 04 lần ra Thông báo đề nghị ông Nguyễn Viết Thanh nộp số tiền 1.290.495.647 đồng; 02 lần quyết định tạm đình chỉ công tác để ông thanh tập trung thời gian thanh toán nợ và đến tháng 6/2015 Công ty đã khởi kiện vụ việc tại Tòa án. Do đó, nội dung đơn nêu không đơn đốc thực hiện Quyết định số 33/2014/QĐ-CNĐTXD yêu cầu ông Nguyễn Viết Thanh nộp 1.290.495.647 đồng nợ tạm ứng thi công công trình Bình Định là sai.

- Nội dung đơn nêu chưa quyết toán và thanh lý Hợp đồng giao khoán thi công giữa Công ty và ông Nguyễn Viết Thanh thi công gói thầu BĐ2 - Dự án cấp nước tỉnh Bình Định là đúng. Tuy nhiên, việc chưa quyết toán và thanh lý Hợp đồng là do ông Nguyễn Viết Thanh thiếu tinh thần hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ hoàn tạm ứng mặc dù vụ việc đã được Chánh Thanh tra tỉnh kết luận ngày 26/7/2012.

Như vậy, nội dung tố cáo đúng một phần.

2. Nội dung đơn: Việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Văn Quang, Công ty đã không căn cứ vào quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ ngày

06/5/2013 của Ban chấp hành Đảng ủy Công ty và Quyết định số 1991-QĐ-ĐUK ngày 26/8/2013 của Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk.

Kết quả xác minh:

Ngày 29/12/2013, Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk ban hành Quyết định số 76/QĐ-CNĐTXD điều động ông Hoàng Văn Quang, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, đến nhận nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Păk, kể từ ngày 02/01/2014.

Ngày 24/01/2014, ông Hoàng Văn Quang có đơn khiếu nại Quyết định số 76/QĐ-CNĐTXD ngày 29/12/2013 của Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk.

Ngày 28/02/2014 Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk ban hành Quyết định số 14/QĐ-CNĐTXD v/v giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Quang, nội dung: Giữ nguyên nội dung điều động ông Hoàng Văn Quang, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, đến nhận nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Krông Păk.

Kết luận:

- Căn cứ Khoản 4, Điều 3, Luật Tổ tụng hành chính năm 2010 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2011), quy định: “Quyết định hành chính, hành vi hành chính mang tính nội bộ của cơ quan, tổ chức là những quyết định, hành vi quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức đó” thì Quyết định điều động ông Hoàng Văn Quang là Quyết định hành chính trong nội bộ Công ty Cấp nước Đắk Lắk để chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Căn cứ Khoản 1, Điều 11, Luật Khiếu nại năm 2011, quy định các khiếu nại không được thụ lý giải quyết: “Quyết định hành chính, hành vi hành chính trong nội bộ cơ quan nhà nước để chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công vụ;...” thì đơn của ông Hoàng Văn Quang thuộc trường hợp không được thụ lý giải quyết; do đó việc Giám đốc Công ty Cấp nước Đắk Lắk ban hành Quyết định số 14/QĐ-CNĐTXD giải quyết khiếu nại là không đúng quy định của Luật Khiếu nại.

Như vậy, nội dung này không có cơ sở để xem xét, kết luận.

3. Nội dung đơn:

- Việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Lành, Công ty không ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại mà Công ty trả lời bằng Công văn số 215/CTCN ngày 13/7/2014 là không đúng quy định.

- Việc Công ty chi thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc Lành (thanh toán hộ cho Công ty Cấp nước Đắk Nông) với số tiền 234.215.363 đồng, sau đó trừ vào công nợ phải trả của Công ty Cấp nước Đắk Nông tại công trình Cư M'Gar trong khi Công ty Cấp nước Đắk Nông không còn công nợ; thu của Đội thi công (do ông Nguyễn Ngọc Lành làm đội trưởng) 2% với số tiền là 4.727.000 đồng là thiếu căn cứ, trái nguyên tắc tài chính kế toán.

Kết quả xác minh:

Ngày 12/6/2014, ông Nguyễn Ngọc Lành, Đội trưởng Đội xây lắp số 2 thuộc Công ty Cấp nước Đắk Lắk có đơn kiến nghị gửi Giám đốc, Chủ tịch công đoàn, Phó Giám đốc phụ trách xây lắp, Phòng Tài vụ Công ty Cấp nước Đắk Lắk, với nội

dung: Kiến nghị Công ty thanh toán công nợ thi công hạng mục Đẩu nổi tuyến ống và cụm đồng hồ cho khách hàng - công trình Di dời tuyến ống cấp nước D350, D168, D114, D50&D40 thuộc Dự án Giải phóng mặt bằng công trình nâng cấp QL14 - Đoạn phía Bắc thành phố Buôn Ma Thuột theo Phiếu giao việc số 34/KH-CN ngày 24/4/2009.

Bên cạnh việc gửi đơn tới Công ty Cấp nước Đắk Lắk, ông Nguyễn Ngọc Lành còn gửi đơn tới các cơ quan khác như: Đơn đề ngày 15/6/2014 gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nội dung đơn: Xem xét, giải quyết công nợ công trình Di dời tuyến ống cấp nước QL14; ngày 08/7/2014, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chuyển tới Công ty Cấp nước Đắk Lắk tại Phiếu chuyển đơn số 382-PC/UBKT để xem xét, giải quyết. Báo cáo đề ngày 15/6/2014 gửi Bí thư Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh, nội dung: Xem xét, giải quyết công nợ công trình Di dời tuyến ống cấp nước QL14; ngày 25/6/2014, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh chuyển tới Công ty Cấp nước Đắk Lắk tại Phiếu chuyển đơn số 16-PC/UBKTĐUK để xem xét, giải quyết. Ngày 01/7/2014, UBND tỉnh có Công văn số 4578/UBND gửi Công ty Cấp nước Đắk Lắk về việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Ngọc Lành (Đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển tới).

Ngày 30/6/2014, Phòng Tài vụ Công ty và ông Nguyễn Ngọc Lành cùng làm việc, thống nhất số tiền nợ tồn đọng.

Ngày 07/7/2014, Công ty Cấp nước Đắk Lắk và Công ty CP Cấp nước và Phát triển đô thị Đắk Nông (Công ty Cấp nước Đắk Nông) cùng tiến hành làm việc về việc xử lý thanh quyết toán hạng mục Đẩu nổi tuyến ống và cụm đồng hồ cho khách hàng - Công trình Di dời tuyến ống cấp nước D350, D168, D114, D50&D40 thuộc Dự án Giải phóng mặt bằng công trình nâng cấp QL14 - Đoạn phía Bắc thành phố Buôn Ma Thuột, trong đó thống nhất: Công ty Cấp nước Đắk Lắk sẽ ứng thanh toán trước cho Đội xây lắp số 2 để đội trả lương cho công nhân, sau khi đội hoàn thành các thủ tục sẽ hạch toán vào khoản công nợ giữa Công ty Cấp nước Đắk Lắk với Công ty Cấp nước Đắk Nông.

Ngày 13/7/2014, Công ty Cấp nước Đắk Lắk có Công văn số 215/CTCN gửi UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Ngọc Lành; đồng thời gửi tới ông Nguyễn Ngọc Lành, Ban Nội chính và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Ngày 21/8/2014, ông Nguyễn Ngọc Lành có đơn xin thanh toán với tổng số tiền 234.215.362 đồng;

Ngày 25/8/2014, Công ty Cấp nước Đắk Lắk chi thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc Lành số tiền 229.498.362 đồng, số tiền này ông Lành đã ký nhận tại Phiếu chi số 00695; đồng thời giữ lại 2% theo Phiếu giao việc số 34/KH-CN ngày 24/4/2009 với tổng số tiền là 4.717.000 đồng để thu nộp vào quỹ Công ty là thực hiện theo quy chế khoán của Công ty.

Theo số chi tiết công nợ do bộ phận kế toán Công ty Cấp nước Đắk Lắk cung cấp, tại thời điểm thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc Lành (25/8/2014) Công ty Cấp nước Đắk Lắk còn nợ Công ty Cấp nước Đắk Nông với tổng số tiền là 371.835.104 đồng.

Theo giải trình của Công ty Công ty Cấp nước Đắk Lắk: Ngày 12/6/2014, ông Nguyễn Ngọc Lành có đơn kiến nghị gửi cho Công ty về tồn nợ công trình Bắc quốc lộ 14. Giám đốc Công ty đã chỉ đạo Phòng Tài vụ xem xét trình tự, thủ tục, giải quyết theo hướng hạch toán trừ vào công nợ Công ty Cấp nước Đắk Nông. Ngày 07/7/2014, giữa Công ty và Công ty Cấp nước Đắk Nông đã tiến hành làm việc và thống nhất: Công ty Cấp nước Đắk Lắk thanh toán hộ Công ty Cấp thoát nước Đắk Nông để trả trước lương cho công nhân, sau khi đội hoàn thành các thủ tục sẽ hạch toán vào khoản công nợ với Công ty Cấp nước Đắk Nông.

Kết luận:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 2, Luật Khiếu nại năm 2011, quy định: “Khiếu nại là việc công dân, cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức theo thủ tục do Luật này quy định, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc quyết định kỷ luật cán bộ, công chức khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.” thì đơn của ông Nguyễn Ngọc Lành về bản chất, nội dung là đơn kiến nghị. Do đó, việc Công ty Cấp nước Đắk Lắk sau khi nhận được đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc Lành đã chỉ đạo các bộ phận có liên quan xem xét, giải quyết; ngày 13/7/2014, Công ty có Công văn số 215/CTCN ngày 13/7/2014 báo cáo UBND tỉnh, đồng thời gửi tới ông Nguyễn Ngọc Lành, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là đúng quy định.

- Tại thời điểm (ngày 25/8/2014) thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc Lành số tiền 229.498.362 đồng, Công ty Cấp nước Đắk Lắk còn nợ Công ty Cấp nước Đắk Nông số tiền 371.835.104 đồng.

- Khoản tiền 2% (4.727.000 đồng) thu của đội xây lắp số 2 là khoản thu theo Quy chế khoán ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-HĐQT ngày 01/8/2006 của Công ty và được Công ty áp dụng thực hiện tại Phiếu giao việc số 34/KH-CN ngày 24/4/2009.

Như vậy, nội dung tố cáo sai.

B. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. GIAO SỞ NỘI VỤ

Tổ chức kiểm điểm đối với ông Trần Văn Thiện, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk có những sai phạm, thiếu sót, khuyết điểm như kết luận trên; trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo quy định.

II. YÊU CẦU GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐẮK LẮK

1. Về công tác cán bộ:

- Về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý: Cấp ủy, Lãnh đạo Công ty căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 397-QĐ-TU ngày 04/01/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, bổ nhiệm đúng quy định.

- Về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý: Cấp ủy, Lãnh đạo Công ty thực hiện công tác xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo đúng Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 01/12/2012 của Tỉnh ủy và Nghị định số 97/2015/NĐ-CP, ngày 19/10/2015 của Chính phủ; hàng năm thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch, làm cơ sở bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý đúng quy định.

- Về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Cấp ủy, Lãnh đạo Công ty căn cứ quy định tại Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 397-QĐ-TU ngày 4/01/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xây dựng quy chế về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong Công ty để triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Đối với Xí nghiệp Đầu tư xây dựng nước và Môi trường: Căn cứ vào tình hình thực tế của Xí nghiệp và quy định của pháp luật để củng cố, kiện toàn công tác cán bộ; bố trí, sắp xếp lại Giám đốc Xí nghiệp để hoạt động hiệu quả.

2. Về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản:

- Giám đốc Công ty cần tăng cường kiểm tra, giám sát, đảm bảo thực hiện Hợp đồng trong hoạt động xây dựng theo đúng quy định tại Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 của Chính phủ.

- Đối với Công trình khai thác nước mặt hồ Ea Chu Cấp bổ sung nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột:

+ Thực hiện việc quản lý đầu tư xây dựng công trình đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực hiện việc thanh toán, thu hồi các khoản tạm ứng theo đúng quy định.

+ Căn cứ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, làm việc với các đơn vị có liên quan kiểm tra, xem xét kỹ về mặt kỹ thuật hạng mục Hồ lắng bùn trước khi tiến hành thi công.

- Căn cứ quy định của pháp luật để có biện pháp thu hồi nợ, quyết toán và thanh lý Hợp đồng giao khoán thi công giữa Công ty và ông Nguyễn Viết Thanh thi công gói thầu BĐ2 - Dự án cấp nước tỉnh Bình Định theo quy định.

3. Công tác tài chính, thuế:

- Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban có liên quan căn cứ quy định của pháp luật để tham mưu Giám đốc áp dụng thực hiện những biện pháp hiệu quả để thu về cho Công ty số tiền 189.187.127 đồng Công ty TNHH Anh Minh còn nợ.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật thuế của nhà nước đối với phòng, ban có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện chi thưởng kịp thời cho cán bộ công nhân viên, đề động viên, khuyến khích người lao động.

- Chỉ đạo Xí nghiệp đầu tư xây dựng nước và môi trường thuộc Công ty tăng cường các biện pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện công tác thanh toán, thu hồi công nợ.

4. Thực hiện Luật Khiếu nại năm 2011:

Căn cứ các quy định của pháp luật để ban hành quyết định hủy bỏ Quyết định số 14/QĐ-CNĐTXD ngày 28/02/2014 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Quang.

5. Tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm minh đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý có liên quan đến các sai phạm, khuyết điểm, tồn tại như đã nêu ở phần kết luận.

Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc hành vi thiếu trách nhiệm đối với ông Nguyễn Ngọc Lành, Đội trưởng đội Xây lắp số 2; ông Nguyễn Vương Thành, Đội trưởng đội Xây lắp số 3 thuộc Công ty theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 8419/UBND-NC ngày 21/11/2013.

Yêu cầu Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Công ty Cấp nước Đắc Lắc và các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận này, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 15/12/2016.

Vậy, Chủ tịch UBND tỉnh thông báo cho ông Nguyễn Văn Minh được biết.

Nơi nhận: *kh*

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

(15Th)



Phạm Ngọc Nghị

